BẢN TIN SCIC

số T5 - 2026

TỔNG CÔNG TY ĐẦU TƯ VÀ KINH DOANH VỐN NHÀ NƯỚC | www.scic.vn

KHÁT VỌNG LỚN VÀ BÀI TOÁN AN TOÀN PHÁP LÝ CỦA KINH TẾ TƯ NHÂN



MỘT NĂM THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT 68-NQ/TW: BƯỚC NGOẶT VỀ CẢI CÁCH MÔI TRƯỜNG KINH DOANH

MỤC LỤC



KINH TẾ THÁNG

03 **TOÀN CẢNH KINH TẾ** tháng 5 và 5 tháng năm 2026

CHUYÊN ĐỀ

05 **KHÁT VỌNG LỚN VÀ BÀI TOÁN AN TOÀN PHÁP LÝ** của kinh tế tư nhân

08 **MỘT NĂM THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT 68-NQ/TW:** Bước ngoặt về cải cách môi trường kinh doanh Khơi thông nguồn lực,

11 **NGHỊ QUYẾT 68-NQ/TW:** củng cố niềm tin cho kinh tế tư nhân

GÓC QUẢN TRỊ

14 **SỰ HƯNG PHẤN VÀ MỨC ĐỘ RỦI RO:** Các nhà đầu tư định chế và làn sóng bùng nổ AI

16 **TỪ NGÀNH HỖ TRỢ ĐẾN ĐỘNG LỰC PHÁT TRIỂN:** Kinh tế số của Malaysia đang bùng nổ như thế nào

CHUYÊN MỤC NGƯỜI ĐẠI DIỆN

18 **MB GHI DẤU ẤN VỚI** 5 giải thưởng Sao Khuê 2026

20 **TẬP ĐOÀN DỆT MAY:** Đặt trọng tâm vào chất lượng tăng trưởng, năng lực quản trị và khả năng thích ứng

23 **GẦN 10 NĂM VỀ TAY NGƯỜI NHẬT** đế chế Dược Hậu Giang thay đổi ra sao?

25 **VINARE KHỞI ĐẦU NĂM 2026 THUẬN LỢI** với nhiều chỉ tiêu tăng trưởng tích cực

26 **LỢI NHUẬN QUÝ I TĂNG 56%** tạo nền tảng giúp SABECO bám sát mục tiêu 2026

TIN SCIC

28 **SCIC TỔ CHỨC HỘI THẢO VỀ "ĐỀ ÁN TÁI CƠ CẤU TOÀN DIỆN** SCIC theo hướng kinh doanh vốn chuyên nghiệp, tiến tới hình thành Quỹ đầu tư quốc gia"

33 **SCIC THÚC ĐẨY TINH THẦN** dám nghĩ, dám làm, tạo nền tảng cho chặng đường phát triển mới

36 **SCIC TIẾP VÀ LÀM VIỆC VỚI ĐOÀN CÔNG TÁC** của Công ty Tư vấn Roland Berger (CHLB Đức)

37 **SCIC** tổ chức hành trình Về Nguồn tại tỉnh Nghệ An **SCIC** tổ chức hành trình Về Nguồn tại tỉnh Nghệ An

39 **ĐẢNG UỶ SCIC** tổ chức Hội nghị Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh về tinh thần đoàn kết, tự lực, tự cường

VĂN BẢN CHÍNH SÁCH

42 **NGHỊ ĐỊNH SỐ 144/2026/NĐ-CP** ngày 05/05/2026

TOÀN CẢNH KINH TẾ THÁNG 5 VÀ 5 THÁNG NĂM 2026

KHÁNH AN

Trong tháng 5 và 5 tháng đầu năm 2026, kinh tế Việt Nam tiếp tục duy trì đà phục hồi tích cực và đạt nhiều kết quả khả quan trên nhiều lĩnh vực.

Chỉ số toàn ngành (IIP) tháng 5 ước tăng 8,8% so với cùng kỳ. Lũy kế 5 tháng, IIP tăng trên 9%, mức cao nhất cùng kỳ kể từ năm 2021, dẫn dắt bởi ngành chế biến, chế tạo tăng gần 9,5%.

Hoạt động xuất nhập khẩu bứt phá mạnh với tổng kim ngạch 5 tháng đạt kỷ lục 445,12 tỷ USD (tăng 25% so với cùng kỳ). Trong đó, xuất khẩu đạt 215,66 tỷ USD (+19,5%), nhập khẩu đạt 229,46 tỷ USD (+30,8%). Cán cân thương mại nhập siêu 13,8 tỷ USD chủ yếu do doanh nghiệp tăng nhập khẩu tư liệu phục vụ sản xuất.

Đặc biệt, điểm sáng nổi bật là tổng vốn đăng ký đạt 24,81 tỷ USD (tăng 34,9%), vốn giải ngân thực hiện cũng đạt mức cao với 9,75 tỷ USD (tăng 9,6%). Tiêu dùng nội địa khởi sắc với tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ 5 tháng tăng 11,2%. Du lịch phục hồi ấn tượng, đón 10,6 triệu lượt khách quốc tế (tăng 14,9%). Niềm tin kinh doanh được củng cố khi có hơn 142.600 doanh nghiệp thành lập mới và quay trở lại hoạt động, tăng 27,6% và cao hơn số lượng doanh nghiệp rút lui khỏi thị trường.

BIỂU ĐỒ 1: KIM NGẠCH XUẤT, NHẬP KHẨU HÀNG HÓA 5 THÁNG NĂM 2026



BIỂU ĐỒ 2: CƠ CẤU VÀ TRỊ GIÁ XUẤT KHẨU NHÓM HÀNG XUẤT KHẨU 5 THÁNG NĂM 2026

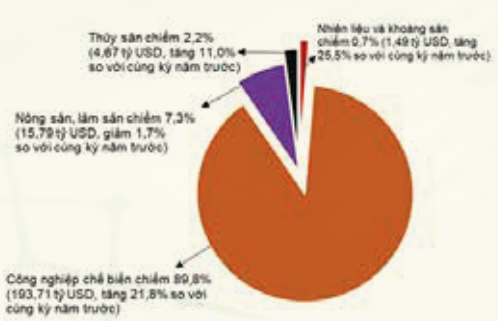

BIỂU ĐỒ 3: CƠ CẤU VÀ TRỊ GIÁ NHẬP KHẨU NHÓM HÀNG NHẬP KHẨU 5 THÁNG NĂM2026



BIỂU ĐỒ 4: VỐN ĐẦU TƯ NGÂN SÁCH VÀ VỐN ĐẦU TƯ NƯỚC NGOÀI VÀO VIỆT NAM 5 THÁNG NĂM 2026 (TỶ USD)



BIỂU ĐỒ 5: VỐN ĐẦU TƯ TRỰC TIẾP NƯỚC NGOÀI THỰC HIỆN 5 THÁNG QUA CÁC NĂM 2022-2026 (TỶ USD)



BIỂU ĐỒ 6: THU, CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC 5 THÁNG NĂM 2026



BIỂU ĐỒ 7: CHỈ SỐ GIÁ CPI THÁNG 5 VÀ 5 THÁNG NĂM 2026



BIỂU ĐỒ 8: TỐC ĐỘ TĂNG/GIẢM CPI THÁNG 5/2026 SO VỚI THÁNG TRƯỚC Ở MỘT SỐ NHÓM NGÀNH (%)

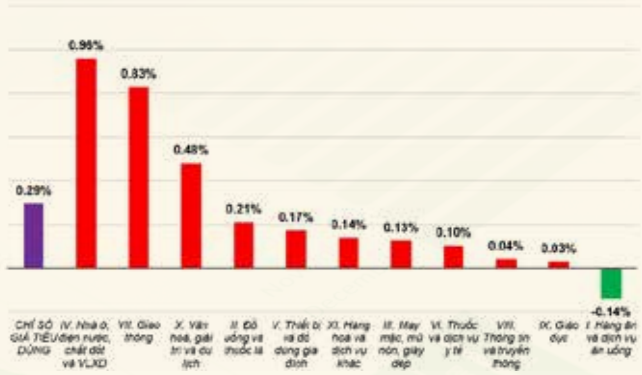



KHÁT VỌNG LỚN VÀ BÀI TOÁN AN TOÀN PHÁP LÝ CỦA KINH TẾ TƯ NHÂN

Luật sư Bùi Văn Thành,
Trưởng văn phòng
Luật sư Mặt Trời Mới

SAU MỘT NĂM THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT SỐ 68-NQ/TW VỀ PHÁT TRIỂN KINH TẾ TƯ NHÂN, KHU VỰC NÀY ĐANG CÓ NHỮNG CHUYỂN DỊCH SÂU SẮC TỪ SỐ LƯỢNG CHO TỚI TƯ DUY CHIẾN LƯỢC PHÁT TRIỂN. THEO LUẬT SƯ BÙI VĂN THÀNH, TRƯỞNG VĂN PHÒNG LUẬT SƯ MẶT TRỜI MỚI, CÁC DOANH NGHIỆP ĐANG DỊCH CHUYỂN TỪ CHUYỆN "THÍCH ỨNG ĐỂ TỒN TẠI" SAU GIAI ĐOẠN KHÓ KHĂN DO COVID-19, THƯƠNG CHIẾN MỸ-TRUNG VÀ CĂNG THẲNG TRUNG ĐÔNG… ĐÃ TỪNG BƯỚC CHUYỂN SANG TRẠNG THÁI "VƯƠN LÊN", TÌM NHỮNG GIÁ TRỊ MỚI TRONG CHUỖI CUNG ỨNG.

NGỌC HẢI

Thưa ông, sau một năm thực hiện Nghị quyết số 68-NQ/TW, nếu chọn một từ khóa phản ánh rõ nét nhất chuyển động của khu vực kinh tế tư nhân, ông sẽ chọn từ khóa nào?

Tôi chọn từ "Tâm thế". Tác động lớn nhất của Nghị quyết 68 không nằm ở vài chỉ số định lượng thuần túy, mà là sự chuyển dịch mạnh mẽ từ trạng thái "bị động phòng thủ" sang "chủ động", từ tư duy thích ứng để tồn tại sang khát vọng vươn lên bứt phá.

Nghị quyết đã giải được bài toán cốt lõi: Niềm tin thể chế. Trước đây, phần lớn nguồn lực của doanh nghiệp bị phân tán vào việc kiểm soát chi phí vốn, loay hoay xử lý thủ tục, duy trì dòng tiền và ứng phó với rủi ro chính sách. Nhiều đơn vị rất e ngại mở rộng quy mô vì lo lắng tính bất định của môi trường kinh doanh.

Khi Nghị quyết 68 khẳng định kinh tế tư nhân là một động lực quan trọng nhất, đặt khu vực này vào trung tâm của mô hình tăng trưởng mới, doanh nghiệp đã nhìn nhận thể chế như một "nguồn lực", một loại tài sản hỗ trợ phát triển thay vì một rào cản.

Sự gia tăng mạnh số lượng doanh nghiệp thành lập mới và quay trở lại thị trường trong nửa cuối năm 2025 và quý I/2026 có phải là minh chứng cho niềm tin mà ông vừa nhắc đến?

Đúng vậy, đó là tín hiệu tích cực không thể phủ nhận. Tuy nhiên, việc gia nhập hay tái gia nhập thị trường mới là bước đầu. Quá trình chuyển hóa "niềm tin" đó thành năng lượng tăng vốn, đổi mới công nghệ và hình thành nên các tập đoàn kinh tế tư nhân lớn vẫn cần được kiểm chứng bằng dữ liệu trung hạn trong giai đoạn 2026–2030.

Sự thay đổi về tâm thế "chủ động" mà ông đề cập đang biểu hiện cụ thể ra sao trong các hành vi kinh doanh thực tế, thưa ông?

Có hai chuyển động rất rõ ràng:



Thứ nhất, là xu hướng chủ động liên kết toàn cầu. Thay vì hài lòng với thị trường nội địa hay phân khúc an toàn, doanh nghiệp tư nhân đang chủ động chuẩn hóa quản trị, nâng cao tiêu chuẩn kỹ thuật và hoàn thiện logistics để trở thành nhà cung ứng cấp một (Tier 1) cho các tập đoàn FDI lớn. Làn sóng mua bán, sáp nhập (M&A) và hợp tác công nghệ với đối tác quốc tế đang tăng rất nhanh.

Thứ hai, là sự chuyên nghiệp hóa về mặt pháp lý. Là một luật sư, tôi chứng kiến nhu cầu dịch vụ pháp lý của doanh nghiệp tăng đột biến, nhưng bản chất đã thay đổi. Trước đây, họ tìm đến luật sư chủ yếu để làm thủ tục hành chính "xin - cho". Hiện nay, họ chủ động tìm kiếm tư vấn sâu về cấu trúc vốn, điều lệ, giải quyết tranh chấp cổ đông, quản trị rủi ro và ký kết hợp đồng quốc tế.

Theo quan sát của ông, trong bối cảnh cơ chế thị trường thông thoáng hơn khi Nghị

quyết 68 đi vào cuộc sống, các doanh nghiệp có sự phân hoá không?

Nghị quyết số 68-NQ/TW không trực tiếp tạo ra sự phân hóa, nhưng nó đóng vai trò như một chất xúc tác, khiến cho quy luật sàng lọc tự nhiên của nền kinh tế thị trường diễn ra nhanh và khốc liệt hơn. Trong một năm qua, chúng tôi quan sát thấy thị trường doanh nghiệp tư nhân đang tách top và phân hóa sâu sắc thành ba nhóm rõ rệt.

Đầu tiên và đáng mừng nhất là nhóm doanh nghiệp bứt tốc. Đây là những đơn vị sở hữu nền tảng quản trị tiên tiến, chủ động minh bạch thông tin và nhạy bén trong việc ứng dụng công nghệ. Nhờ tư duy cởi mở, họ không còn phụ thuộc vào dòng vốn tín dụng truyền thống mà đã chủ động lao ra thị trường tài chính, bắt tay với các quỹ đầu tư để huy động nguồn lực lớn. Nhóm này đang định hình lại thị trường và sẵn sàng tâm thế trở thành những con sếu đầu đàn.

Ngược lại, chiếm số lượng khá đông là nhóm doanh nghiệp cầm cự. Những doanh nghiệp này dù vẫn duy trì được nguồn thu và tệp khách hàng truyền thống, nhưng bắt đầu bộc lộ sự hụt hơi. Điểm yếu cố hữu của họ là hệ thống quản trị còn mang tính thủ công, gia đình và đặc biệt là cực kỳ khát vốn nhưng lại thiếu năng lực tiếp cận các nguồn vốn trung và dài hạn. Họ giống như những người đi bộ trên một đại lộ đang chuyển động nhanh, rất dễ bị bỏ lại phía sau nếu không kịp thay đổi.

Cuối cùng là nhóm doanh nghiệp đứng trước nguy cơ bị đào thải. Đây là những đơn vị có mô hình kinh doanh đã lỗi thời, năng lực cạnh tranh hạn chế và đặc biệt là chậm thích ứng trước các tiêu chuẩn mới của thị trường.

Sự phân hóa này có thể tạo ra những áp lực nhất định trong ngắn hạn, nhưng nhìn về dài hạn, đó là một tín hiệu lành mạnh. Nền kinh tế muốn khỏe mạnh thì dòng vốn và các nguồn lực quốc gia phải được dồn vào những doanh nghiệp có năng lực quản trị tốt nhất, còn những mắt xích yếu kém, lỗi thời sẽ phải chấp nhận bị loại bỏ theo quy luật tất yếu.

Cơ hội là rất lớn, nhưng tại sao vẫn còn bộ phận doanh nghiệp chưa "ngấm" được tinh thần của Nghị quyết 68, thưa ông?

Đây chính là những thách thức sau một năm thực thi. Mức độ thay đổi hiện chưa đồng đều. Khối doanh nghiệp vừa và nhỏ (SMEs) vẫn đang trầy trật tiếp cận nguồn vốn trung và dài hạn.

Mặt khác, chúng ta đang thấy những "vùng lõm" trong thực thi chính sách. Có địa phương triển khai rất quyết liệt, nhưng cũng có nơi còn trì trệ, chậm cải cách. Đặc biệt, tâm lý e ngại rủi ro pháp lý theo kiểu "sợ lớn" vẫn tồn tại. Nhiều chủ doanh nghiệp lo ngại khi mở rộng quy mô đồng nghĩa với việc phải đối mặt với tần suất thanh tra, kiểm tra dày đặc hoặc các rủi ro tranh chấp khó lường.

Khái quát lại bức tranh kinh tế tư nhân sau chặng đường một năm qua, từ góc nhìn của một chuyên gia pháp lý và kinh tế, ông thấy điều gì về tương lai bền vững của khu vực này?

Điều cốt lõi nhất, như tôi đã nói, là sự trở lại của khát vọng dẫn dắt. Doanh nghiệp Việt không còn muốn "ăn đong" nữa, họ muốn lớn, muốn ứng dụng công nghệ sâu và muốn trở thành những cánh chim đầu đàn. Khát vọng này là một thứ tài sản vô hình nhưng có giá trị vô hạn của nền kinh tế.

Dưới góc nhìn pháp lý, tôi cho rằng một nền kinh tế chỉ thực sự chuyển động lành mạnh và bền vững khi các doanh nghiệp luôn tự đặt ra câu hỏi: *Làm thế nào để phát triển nhanh nhưng phải bảo đảm an toàn pháp lý?*

Khi doanh nghiệp xem tính tuân thủ và an toàn pháp lý là "móng" vững chắc để xây "nhà" khát vọng, khi đó, nền kinh tế của chúng ta mới có được sự tăng trưởng không thể đảo ngược.

MỘT NĂM THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT 68-NQ/TW: BƯỚC NGOẶT VỀ CẢI CÁCH MÔI TRƯỜNG KINH DOANH



VỚI TINH THẦN LẤY NGƯỜI DÂN VÀ DOANH NGHIỆP LÀM TRUNG TÂM, CHUYỂN DỊCH MẠNH MẼ TỪ TƯ DUY "QUẢN LÝ" SANG "KIẾN TẠO" VỚI TRỌNG TÂM LÀ CẮT GIẢM SÂU RỘNG ĐIỀU KIỆN KINH DOANH, ĐƠN GIẢN HÓA THỦ TỤC HÀNH CHÍNH VÀ MỞ LỐI CHO DÒNG VỐN TÍN DỤNG, NGHỊ QUYẾT 68-NQ/TW ĐANG TỪNG BƯỚC HIỆN THỰC HÓA ĐƯA KINH TẾ TƯ NHÂN THỰC SỰ TRỞ THÀNH MỘT ĐỘNG LỰC QUAN TRỌNG, DẪN DẮT SỰ PHÁT TRIỂN CỦA NỀN KINH TẾ QUỐC GIA.

NGỌC HẢI

Nghị quyết 68-NQ/TW ra đời đã đặt ra một mục tiêu tham vọng và quyết liệt: Cắt giảm ít nhất 30% thời gian xử lý thủ tục hành chính, 30% chi phí tuân thủ pháp luật và 30% điều kiện kinh doanh ngay trong năm đầu tiên và các năm tiếp theo.

Thực tế triển khai trong một năm qua cho thấy, cả hệ thống chính trị đã vào cuộc với tốc độ chưa từng có. Ngay từ đầu tháng 4/2026, dưới sự chỉ đạo quyết liệt của Thủ tướng Chính phủ, 11 Nghị quyết về phân quyền, cắt giảm và đơn giản hóa thủ tục hành chính đã được ban hành.

Cuộc "đại phẫu" điều kiện kinh doanh và thủ tục hành chính

Những kết quả đạt được tính đến giữa tháng 4/2026, theo thống kê của Bộ Tài chính, đã vượt qua mức kỳ vọng ban đầu.

Về điều kiện kinh doanh: Các bộ, ngành đã chủ động cắt giảm 2.594 trên tổng số 6.974 điều kiện kinh doanh, đạt tỷ lệ 37,2% (vượt xa mục tiêu 30%). Đặc biệt, từ ngày 1/7/2026, số lượng ngành nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện sẽ chính thức giảm mạnh từ 198 xuống chỉ còn 142 ngành nghề.

Về thủ tục hành chính: Đã có 292 thủ tục hành chính và 1.640 thủ tục kinh doanh được cắt giảm, đơn giản hóa.

Về chi phí và thời gian: Việc tinh gọn này tương ứng với việc cắt giảm 30,9% thời gian thực hiện (tiết kiệm khoảng 27.704 ngày công) và giảm tới 38% chi phí tuân thủ cho doanh nghiệp (ước tính tiết kiệm khoảng 45,5 nghìn tỷ đồng).

Sự thay đổi này phản ánh một sự dịch chuyển cốt lõi trong phương thức quản lý của Nhà nước: Chuyển mạnh từ "tiền kiểm" sang "hậu kiểm". Doanh nghiệp được trao quyền tự chủ cao hơn, tự chịu trách nhiệm trước pháp luật, trong khi cơ quan quản lý lùi về vai trò giám sát, kiến tạo và hỗ trợ.

"Nghị quyết 68-NQ/TW không chỉ là một văn bản chỉ đạo đơn thuần, mà là một cuộc cách mạng thực sự về tư duy quản lý nhà nước. Việc chúng ta mạnh tay cắt bỏ hơn 37% điều kiện kinh doanh và đưa hàng chục nghìn tỷ đồng chi phí tuân thủ trở lại với doanh nghiệp chỉ trong một năm là minh chứng cho thấy Chính phủ đang nói đi đôi với làm. Môi trường kinh doanh đang chuyển từ trạng thái "đề phòng" sang "tin tưởng" và đồng hành cùng khu vực tư nhân", TS. Nguyễn Đình Cung, Nguyên Viện trưởng Viện Nghiên cứu Quản lý Kinh tế Trung ương (CIEM) nhận định.

Khơi thông dòng vốn cho doanh nghiệp

Bên cạnh gánh nặng thủ tục, "khát vốn" luôn là căn bệnh trầm kha của khu vực kinh tế tư nhân, đặc biệt là các doanh nghiệp nhỏ và vừa (SMEs), siêu nhỏ và hộ kinh doanh. Nghị quyết 68-NQ/TW đã giải quyết nút thắt này bằng hàng loạt chính sách mang tính cởi trói và đổi mới sáng tạo trong lĩnh vực tài chính - ngân hàng.

Thứ nhất, minh bạch hóa để tiếp cận vốn. Một trong những điểm quan trọng của Nghị quyết là yêu cầu xóa bỏ hình thức thuế khoán đối với hộ kinh doanh chậm nhất trong năm 2026, đồng thời đơn giản hóa chế độ kế toán, thuế. Đây là bước đi chiến lược nhằm khuyến khích hàng triệu hộ kinh doanh chuyển đổi lên mô hình doanh nghiệp. Việc xóa bỏ thuế khoán giúp minh bạch hóa dòng tiền và hồ sơ tài chính – điều kiện tiên quyết để các tổ chức tín dụng có thể cấp vốn mà không cần hoàn toàn dựa vào tài sản thế chấp như trước đây.

Thứ hai, chia sẻ dữ liệu và nới lỏng cơ chế. Nút thắt thông tin bất cân xứng giữa ngân hàng và doanh nghiệp đang được tháo gỡ thông qua cơ chế kết nối, chia sẻ dữ liệu giữa Ngân hàng và Cơ quan Thuế. Nhờ đó, việc đánh giá tín nhiệm doanh nghiệp diễn ra nhanh chóng, chính xác, giảm thiểu các rủi ro tín dụng.

Thứ ba, mở đường cho tài chính hiện đại. Nghị quyết đã "bật đèn xanh" cho việc ban hành khung pháp lý thử nghiệm (sandbox) cho các mô hình kinh doanh mới như cho vay ngang hàng (P2P lending) và sàn gọi vốn cộng đồng (crowdfunding). Điều này tạo ra các kênh huy động vốn đa dạng, linh hoạt bên cạnh kênh tín dụng truyền thống, giải quyết cơn khát vốn ngắn hạn và vốn rủi ro cho các startup và doanh nghiệp đổi mới sáng tạo.

"Tiếp cận nguồn vốn luôn là bài toán khó với các doanh nghiệp. Những quyết sách từ Nghị quyết 68 đang tạo ra một nền tảng tài chính thế hệ mới. Khi tính minh bạch tăng lên, rủi ro tín dụng giảm xuống, dòng vốn tự khắc sẽ chảy về khu vực doanh nghiệp tư nhân một cách an toàn và hiệu quả hơn. Hơn nữa, việc miễn thuế thu nhập doanh nghiệp trong 3 năm đầu thành lập và bãi bỏ lệ phí môn bài chính là nguồn 'vốn mồi' quý giá từ Nhà nước giúp doanh nghiệp trụ vững trong giai đoạn khởi thủy", TS. Cấn Văn Lực, Chuyên gia Kinh tế trưởng BIDV nêu quan điểm.

Những "điểm nghẽn" cần khắc phục

Dù đã đạt được những thành tựu quan trọng, việc đưa một Nghị quyết mang tầm chiến lược vào từng "ngóc ngách" của nền kinh tế trong 12 tháng qua vẫn ghi nhận những độ trễ nhất định.

Tại các diễn đàn đối thoại kinh tế diễn ra vào đầu quý II/2026, nhiều hiệp hội ngành nghề ghi nhận sự cải thiện rõ rệt tại các bộ, ngành Trung ương. Việc ứng dụng dịch vụ công trực tuyến và hệ thống một cửa liên thông đã giúp các doanh nghiệp tiết kiệm hàng tháng trời khi xin cấp phép đầu tư hay thực hiện các thủ tục hải quan.

Tuy nhiên, tình trạng "trên nóng, dưới lạnh" vẫn là một rào cản khiến hoạt động đầu tư và sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp bị chậm trễ. Ở một số địa phương, cán bộ thực thi cơ sở vẫn giữ tâm lý e dè, sợ sai, sợ trách nhiệm, dẫn đến việc đùn đẩy hồ sơ hoặc yêu cầu doanh nghiệp bổ sung các giấy tờ không nằm trong quy định, làm vô hiệu hóa tinh thần "chuyển từ tiền kiểm sang hậu kiểm".

Bên cạnh đó, sự chồng chéo giữa các Luật chuyên ngành (như Đất đai, Đầu tư, Xây dựng, Môi trường) dù đã được tháo gỡ một phần thông qua 11 Nghị quyết của Chính phủ, nhưng ở những dự án quy mô lớn, tính phức tạp cao, doanh nghiệp vẫn cần một cơ chế hướng dẫn đồng bộ hơn.

"Cộng đồng doanh nghiệp vô cùng trân trọng nỗ lực "phá băng" thể chế của Đảng và Nhà nước trong một năm qua. Chúng ta đã có một khuôn khổ pháp lý rất tốt. Tuy nhiên, rào cản lớn nhất hiện nay nằm ở khâu thực thi cấp cơ sở. Để Nghị quyết thực sự mang lại sức bật, chúng ta cần cơ chế bảo vệ cán bộ dám nghĩ dám làm, đồng thời xử lý nghiêm các hiện tượng nhũng nhiễu, cố tình tạo ra những rào cản mới dưới dạng các tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật", ông Đậu Anh Tuấn, Phó Tổng Thư ký, Trưởng Ban pháp chế, Liên đoàn Thương mại và Công nghiệp Việt Nam (VCCI) nhấn mạnh.

Những đề xuất cho giai đoạn tới

Để duy trì đà cải cách, hướng tới mục tiêu đưa môi trường kinh doanh của Việt Nam vào top 3 ASEAN và top 30 thế giới vào năm 2028 như Nghị quyết 68-NQ/TW đã đề ra, các chuyên gia kinh tế cho rằng Chính phủ cần đẩy nhanh tiến độ số hóa 100% các dịch vụ công thiết yếu, tiến tới nguyên tắc "No Paper" (Không giấy tờ).

Đặc biệt, cần xóa bỏ triệt để yêu cầu nộp kèm hồ sơ bản cứng khi đã khai báo thành công trên Cổng dịch vụ công Quốc gia. Dữ liệu của doanh nghiệp (về thuế, bảo hiểm, đăng ký kinh doanh) cần được liên thông tuyệt đối giữa các cơ quan quản lý để thực hiện nguyên tắc "chỉ yêu cầu doanh nghiệp cung cấp thông tin một lần" (Once-only).

Theo TS. Nguyễn Đình Cung, cần có một ủy ban hoặc cơ quan giám sát độc lập (có sự tham gia của VCCI và các hiệp hội doanh nghiệp) để đánh giá mức độ tuân thủ cắt giảm thủ tục hành chính của từng bộ, ngành, địa phương. Cùng với đó, mở rộng cơ chế phản hồi vướng mắc trực tuyến như đường dây nóng cấp Quốc gia xử lý khiếu nại về môi trường kinh doanh, yêu cầu giải trình và xử lý dứt điểm trong thời hạn tối đa 5-7 ngày làm việc.

Để bắt nhịp với kinh tế số, các doanh nghiệp công nghệ kiến nghị các cơ quan quản lý (Ngân hàng Nhà nước, Bộ Thông tin và Truyền thông, Bộ Tài chính) cần ban hành ngay các nghị định hướng dẫn chi tiết cho Sandbox trong lĩnh vực Fintech, Blockchain và AI.

"Sự chậm trễ trong việc ban hành khung pháp lý đang khiến nhiều quỹ đầu tư ngần ngại và một lượng lớn chất xám khởi nghiệp đang có xu hướng chuyển dịch sang các quốc gia lân cận như Singapore hay Thái Lan", đại diện Do Ventures cho biết.

Ngoài ra, để chuẩn bị cho việc xóa bỏ hoàn toàn thuế khoán vào cuối năm 2026, các doanh nghiệp kiến nghị Bộ Tài chính cần sớm ra mắt các nền tảng kế toán số dùng chung hoàn toàn miễn phí, có giao diện trực quan và dễ sử dụng để hỗ trợ các hộ kinh doanh chuyển đổi.

Ngoài ra, cần sớm thành lập các Quỹ bảo lãnh tín dụng hiệu quả hơn cho SMEs, và nghiên cứu cho phép các định chế tài chính huy động vốn từ quỹ bảo hiểm xã hội, hưu trí tự nguyện để tạo ra nguồn vốn dài hạn, chi phí thấp cho khu vực tư nhân, giảm bớt sự phụ thuộc quá mức vào dòng vốn tín dụng ngân hàng ngắn hạn.



Ông Nguyễn Đức Tâm,
Thứ trưởng Bộ Tài chính

NGHỊ QUYẾT 68-NQ/TW: KHƠI THÔNG NGUỒN LỰC, CỦNG CỐ NIỀM TIN CHO KINH TẾ TƯ NHÂN

LẤY DOANH NGHIỆP LÀM TRUNG TÂM VÀ KIÊN QUYẾT CHUYỂN DỊCH TỪ CƠ CHẾ "TIỀN KIỂM" SANG "HẬU KIỂM" ĐỂ GIẢM CHI PHÍ TUÂN THỦ LÀ TINH THẦN CỐT LÕI ĐANG ĐƯỢC HIỆN THỰC HÓA SÂU SẮC SAU MỘT NĂM TRIỂN KHAI NGHỊ QUYẾT 68-NQ/TW. VỚI GẦN 300.000 DOANH NGHIỆP GIA NHẬP VÀ TÁI GIA NHẬP THỊ TRƯỜNG NĂM 2025, CÙNG SỰ TĂNG TRƯỞNG CỦA THỊ TRƯỜNG VỐN VỚI GIÁ TRỊ VỐN HÓA ĐẠT MỨC KỶ LỤC 10,5 TRIỆU TỶ ĐỒNG VÀO GIỮA NĂM 2026 LÀ NHỮNG ĐỊNH LƯỢNG RÕ NÉT CHO THẤY HIỆU QUẢ CỦA NGHỊ QUYẾT SỐ 68-NQ/TW.

THU HÀ

Thưa Thứ trưởng, sau một năm thực hiện Nghị quyết 68-NQ/TW, đâu là những kết quả định lượng rõ nét nhất phản ánh sức bật của khu vực kinh tế tư nhân?

Tác động lớn nhất của Nghị quyết là đã củng cố mạnh mẽ niềm tin chiến lược và lan tỏa tinh thần khởi nghiệp sâu rộng trong xã hội. Sức bật này được thể hiện qua bốn điểm sáng chính.

Một là, làn sóng gia nhập thị trường bùng nổ. Tính chung năm 2025, cả nước có gần 297,5 nghìn doanh nghiệp thành lập mới và quay trở lại hoạt động (tăng 27,4% so với năm 2024), dòng vốn bổ sung từ khu vực tư nhân đạt gần 6,4 triệu tỷ đồng. Xu hướng này tiếp tục giữ lửa trong 4 tháng đầu năm 2026 với gần 123 nghìn doanh nghiệp gia nhập và tái gia nhập thị trường (tăng 36,7% so với cùng kỳ). Tính đến ngày 18/5/2026, Việt Nam đã có hơn 1,062 triệu doanh nghiệp đang hoạt động.

Hai là, thị trường vốn tăng trưởng mạnh. Lộ trình nâng hạng chứng khoán được chuẩn bị thành công đã kích hoạt dòng vốn lớn. Đến ngày 15/5/2026, chỉ số VN-Index đạt gần 1.925 điểm, thanh khoản bình quân đạt 32,7 nghìn tỷ đồng/phiên. Tổng vốn hóa thị trường đạt khoảng 10,5 triệu tỷ đồng (tương đương 82% GDP năm 2025) với gần 13 triệu tài khoản nhà đầu tư.

Trong trung và dài hạn, thị trường chứng khoán tiếp tục được dự báo duy trì xu hướng tích cực nhờ việc nâng hạng từ thị trường cận biên lên mới nổi thứ cấp, khả năng thu hút dòng vốn trong và ngoài nước, cũng như việc triển khai các chính sách hỗ trợ doanh nghiệp, cải thiện môi trường kinh doanh theo tinh thần Nghị quyết số 68.

Ba là, xuất nhập khẩu đạt kỷ lục. Trong 4 tháng đầu năm 2026, tổng kim ngạch xuất nhập khẩu đạt hơn 345 tỷ USD, tăng gần 25% so với cùng kỳ.

Bốn là, đóng góp ngân sách vững chắc. Nhờ sự phục hồi của khối tư nhân, tổng thu ngân sách nhà nước 4 tháng đầu năm



2026 đạt 1.114 nghìn tỷ đồng (bằng 44% dự toán). Trong đó, thu từ khu vực sản xuất kinh doanh tăng trưởng mạnh mẽ tới 31,2%.

Một trong những điểm nhấn của Nghị quyết 68 là cải cách thủ tục hành chính và tạo không gian phát triển cho doanh nghiệp. Bộ Tài chính và các bộ ngành đã hiện thực hóa điều này như thế nào?

Chúng tôi xác định cải cách phải đi vào thực chất thông qua việc chuyển tư duy từ "tiền kiểm" sang "hậu kiểm" để giảm chi phí tuân thủ cho doanh nghiệp.

Về thủ tục hành chính, tính đến giữa tháng 4/2026, các bộ ngành đã chủ động bãi bỏ và đơn giản hóa hàng ngàn thủ tục, cắt giảm tới 37,2% điều kiện kinh doanh. Điều này giúp tiết kiệm 30,9% thời gian thực hiện và cắt giảm khoảng 45,5 nghìn tỷ đồng chi phí tuân thủ. Đặc biệt, thông qua các Nghị quyết đặc thù (Nghị quyết số 66.17/2026/NQ-CP, Nghị quyết số 66.18/2026/NQ-CP và Nghị



quyết số 66.19/2026/NQ-CP), từ ngày 1/7/2026, số ngành nghề kinh doanh có điều kiện sẽ giảm mạnh từ 198 xuống chỉ còn 142 ngành nghề.

Về mặt bằng sản xuất, dù cả nước hiện có 324 khu công nghiệp đã đi vào hoạt động nhưng tỷ lệ lấp đầy mới đạt 78,8%. Doanh nghiệp nhỏ và vừa (DNNVV) vẫn gặp rất nhiều bất lợi khi tiếp cận đất đai. Để giải quyết điểm nghẽn này, Chính phủ đã ban hành Nghị định số 20/2026/NĐ-CP, giao quyền chủ động cho các địa phương bố trí quỹ đất, công khai tài sản công cho khối DNNVV thuê với mức hỗ trợ cụ thể. Đồng thời, trong dự thảo Luật Hỗ trợ DNNVV (sửa đổi) dự kiến trình Quốc hội vào tháng 10/2026, Bộ Tài chính sẽ thiết kế một "đường băng" dài hạn, minh bạch về quỹ đất để hỗ trợ các doanh nghiệp công nghệ cao và khởi nghiệp đổi mới sáng tạo.

Để doanh nghiệp tư nhân lớn mạnh, năng lực quản trị của đội ngũ doanh nhân là yếu tố quyết định. Xin Thứ trưởng chia sẻ về Chương trình đào tạo 10.000 CEO vừa được phê duyệt?

Phần lớn doanh nghiệp tư nhân đi lên từ kinh tế hộ gia đình nên quản trị dòng tiền, nhân sự và khả năng chuyển đổi số còn hạn chế. Nhằm tạo bước đột phá, ngày 31/3/2026, Thủ tướng Chính phủ đã phê duyệt Chương trình đào tạo, bồi dưỡng 10.000 giám đốc điều hành đến năm 2030 (Quyết định số 525/QĐ-TTg).

Điểm đột phá của chương trình là áp dụng phương thức Phiếu học bổng (Voucher), cho phép doanh nghiệp tự lựa chọn chính xác khóa học và nhà cung cấp dịch vụ phù hợp nhất với nhu cầu thực chiến. Toàn bộ quy trình sẽ được số hóa toàn trình trên hệ thống trực tuyến. Sau khóa học, các CEO sẽ được dẫn dắt thông qua các mô hình tương tác sâu như CEO Lab, CEO Readiness và mạng lưới cựu học viên để cùng nhau chuyển đổi xanh và hội nhập quốc tế. Bộ Tài chính đang hoàn thiện Thông tư hướng dẫn để triển khai ngay trong năm 2026.

Bước sang giai đoạn tiếp theo, chặng đường đưa Nghị quyết 68 vào cuộc sống sẽ tập trung vào những ưu tiên gì, thưa Thứ trưởng?

Giai đoạn tới không còn là lúc bàn về chính sách mà là hành động thực chất. Doanh nghiệp cần cảm nhận sự thay đổi qua những trải nghiệm thực tế: thủ tục nhanh hơn, chi phí thấp hơn và tiếp cận nguồn lực dễ dàng hơn.

Với vai trò là Cơ quan Thường trực của Ban Chỉ đạo quốc gia triển khai Nghị quyết 68, Bộ Tài chính sẽ tập trung sửa đổi toàn diện Luật Hỗ trợ DNNVV, hoàn thiện cơ chế về thuế, trái phiếu doanh nghiệp và các quỹ bảo lãnh tín dụng. Chúng tôi cũng yêu cầu các địa phương thực hiện rà soát nghiêm túc, đo lường hiệu quả bằng các chỉ số KPI cụ thể dựa trên mức độ hài lòng của người dân và doanh nghiệp.

Thông điệp xuyên suốt của chúng tôi là: "Lấy doanh nghiệp làm trung tâm – lấy hiệu quả làm thước đo – lấy kết quả thực tế làm đánh giá cuối cùng".

Xin trân trọng cảm ơn Thứ trưởng!

SỰ HƯNG PHẤN VÀ MỨC ĐỘ RỦI RO: CÁC NHÀ ĐẦU TƯ ĐỊNH CHẾ VÀ LÀN SÓNG BÙNG NỔ AI

Nguồn: Economist Enterprise



Các nhà đầu tư định chế không còn là người đứng ngoài cuộc trong sự bùng nổ của trí tuệ nhân tạo; họ đang trực tiếp thúc đẩy nó. Nguồn vốn khổng lồ biến họ thành những bên tài trợ tự nhiên cho các tài sản đắt đỏ nhất của AI, từ các trung tâm dữ liệu siêu quy mô đến hệ thống huấn luyện. Tuy nhiên, các khoản đầu tư này mang lại những rủi ro rõ rệt: chi phí trả trước cao, nguy cơ lỗi thời nhanh chóng và căng thẳng địa chính trị gia tăng trên khắp chuỗi cung ứng.

Những rủi ro đó đặt ra một câu hỏi rộng lớn hơn: Chu kỳ đầu tư AI hiện tại bền vững đến mức nào? Làn sóng bùng nổ của AI tương tự như các làn sóng đầu tư công nghiệp trong quá khứ: rộng lớn, mang tính cách mạng, nhưng dễ rơi vào tình trạng đầu tư quá đà. Vốn định chế không chỉ đang tài trợ cho việc xây dựng hạ tầng AI, mà còn có thể làm trầm trọng thêm đợt suy thoái công nghệ tiếp theo.

Báo cáo này nghiên cứu cách các nhà đầu tư định chế đang xử lý sự căng thẳng đó. Dựa trên cuộc khảo sát toàn cầu với 300 nhà đầu tư định chế, báo cáo khám phá điều gì đang thúc đẩy việc phân bổ vốn, các nhà đầu tư sẽ phản ứng thế nào với một đợt điều chỉnh giảm mạnh, và các danh mục đầu tư đang được định vị ra sao để đón đầu lợi nhuận dài hạn từ AI.

Các kết quả nghiên cứu chính:

1. Làn sóng bùng nổ đầu tư AI rất mong manh, một phần do động lực thị trường thúc đẩy thay vì các yếu tố kinh tế cơ bản.

(Hơn 70% người tham gia khảo sát xác định có ít nhất một yếu tố do động lực thị trường là động lực đầu tư chính) chẳng hạn như hiệu suất cổ phiếu gần đây hoặc lợi nhuận tập trung cao độ vào một số ít công ty thống trị. Nói cách khác, giá gia tăng đang giúp biện minh cho việc tiếp tục đầu tư. Tuy nhiên, lập luận dài hạn thì có căn cứ hơn: khoảng một nửa đưa ra lý do gia tăng năng suất dài hạn là động lực chính, trong khi chỉ 14% kỳ vọng tiết kiệm chi phí trong ngắn và trung hạn. Làn sóng bùng nổ dựa trên sự kết hợp giữa niềm tin và động lực giá—một sự kết hợp không ổn định.

2. Các nhà đầu tư dự đoán một đợt điều chỉnh giảm mạnh ở cổ phiếu AI—nhưng có thể không chịu đựng được tổn thất ở quy mô đó.

Chưa đến 1% cho biết họ có thể chịu được mức sụt giảm ở quy mô như vậy. Mặc dù vậy, hơn 80% bày tỏ sự tự tin vào danh mục đầu tư của mình, dù nhiều người chỉ thừa nhận là "khá tự tin". Sự bất cân xứng này cho thấy khả năng chống chịu có thể đã bị thổi phồng.

3. Các danh mục đầu tư đang tập trung quá nhiều vào AI—chủ yếu qua cổ phiếu—tạo ra rủi ro tập trung đáng kể.

Tỷ lệ này cao hơn so với thu nhập cố định hoặc các khoản đầu tư tài sản thay thế. Việc tiếp xúc với cổ phiếu trải dài trên toàn bộ hệ sinh thái, từ các nhà cung cấp hạ tầng, nhà phát triển cho đến các bên ứng dụng. Các khoản nắm giữ tập trung nhiều nhất ở hạ tầng và các quỹ thụ động, cho thấy ưu tiên đặt cược gián tiếp. Mặc dù vậy, khoảng 1/3 nhà đầu tư báo cáo rằng cổ phiếu liên quan đến AI đang chiếm tỷ trọng vượt quá mức phân bổ chiến lược, khiến danh mục đầu tư dễ bị tổn thương trước những biến động định giá. Việc nắm giữ nhiều cổ phiếu trên toàn bộ hệ sinh thái làm tăng rủi ro đa dạng hóa đa dạng hóa giả tạo: nếu định giá cùng giảm, việc đa dạng hóa có thể mang lại ít sự bảo vệ hơn kỳ vọng.

4. Các nhà đầu tư định chế đang chuẩn bị cho biến động, nhưng nhiều người dự định mua vào thay vì rút lui nếu giá sụt giảm.

Các biện pháp quản trị—chẳng hạn như sự giám sát chặt chẽ hơn của ủy ban đầu tư và các quy tắc tái cân bằng được định sẵn—là các chiến lược được áp dụng rộng rãi nhất. Ít người có kế hoạch giảm tỷ trọng. Thay vào đó, hầu hết đều kỳ vọng sẽ tăng phân bổ nếu giá sụt giảm. Các nhà đầu tư đang tự định vị mình là những người mua cơ hội trong đợt suy thoái, chứ không phải là người bán phòng thủ.

5. Các nhà đầu tư kỳ vọng AI sẽ tạo ra lợi nhuận trên nhiều lĩnh vực, mặc dù công nghệ và tài chính vẫn là những bên thụ hưởng chính.

Công nghệ được xem rộng rãi là lĩnh vực có khả năng mang lại lợi nhuận đầu tư cao nhất từ AI. Dịch vụ tài chính cũng xếp xếp hạng cao, do các nhà đầu tư kỳ vọng vào mức tăng hiệu suất và các sản phẩm tài chính mới tích hợp AI. Một số nhà đầu tư khu vực, đặc biệt là ở Châu Á - Thái Bình Dương, kỳ vọng lợi nhuận mạnh mẽ hơn ở các ngành như truyền thông và logistics. Dù vậy, kỳ vọng vẫn tập trung vào các ngành đã gắn liền với công nghệ.

6. Các nhà đầu tư đang đặt cược lớn vào Mỹ trong cuộc đua giành vị thế thống trị AI.

Trung Quốc tụt lại phía sau đáng kể ở mức 13%, cho thấy các nhà đầu tư có thể đang đánh giá thấp vai trò của nước này. Nhìn chung, kỳ vọng thiên lệch về các thị trường phát triển: 27% kỳ vọng lợi nhuận cao nhất ở đó, so với chỉ 13% cho các thị trường mới nổi.

TỪ NGÀNH HỖ TRỢ ĐẾN ĐỘNG LỰC PHÁT TRIỂN: KINH TẾ SỐ CỦA MALAYSIA ĐANG BÙNG NỔ NHƯ THẾ NÀO

Cách Malaysia biến nền kinh tế số thành động lực phát triển dựa trên AI

Nguồn: Economist Enterprise



Được chống lưng bởi chiến lược AI quốc gia tập trung vào đầu tư hạ tầng, quản trị đạo đức và hội nhập khu vực, nền kinh tế số của Malaysia hiện là nền tảng cho câu chuyện phát triển của đất nước. Quá trình này do Bộ Kỹ thuật số dẫn dắt, với sự hỗ trợ từ các cơ quan trực thuộc như Tập đoàn Phát triển Kinh tế Số Malaysia (MDEC).

Nền kinh tế số của Malaysia đã chủ động chuyển từ vị trí bên lề chính sách sang vị trí trung tâm trong chiến lược phát triển đất nước. Năm 2025, ngành này đóng góp khoảng 25,5% vào GDP quốc gia (tăng từ 17,8% năm 2015) và dự kiến sẽ đạt 30% vào năm 2030.

Trên đà phát triển đó, các nhà hoạch định chính sách đang vươn xa hơn các mục tiêu trước đây vốn chỉ tập trung vào kết nối, thuê ngoài (outsourcing) và thu hút đầu tư. Sứ mệnh hiện tại là biến trí tuệ nhân tạo (AI), điện toán đám mây và hạ tầng kỹ thuật số thành nền tảng cho năng lực cạnh tranh quốc gia.

Trọng tâm của sự chuyển dịch này là AI Nation 2030 — tầm nhìn quốc gia của Malaysia về một đất nước phát triển bao trùm, đáng tin cậy và có khả năng cạnh tranh toàn cầu, dựa trên hạ tầng kỹ thuật số vững chắc, quản trị có trách nhiệm, nguồn nhân lực sẵn sàng cho tương lai và sự phổ cập của AI trên toàn nền kinh tế.

Đặt nền móng

Kể từ khi thành lập vào cuối năm 2023, Bộ Kỹ thuật số đã tập trung mạnh mẽ vào quản trị, an ninh mạng và phát triển nhân tài song song với xúc tiến đầu tư, xuất phát từ nhận thức rằng để trở thành một "Quốc gia AI" cần nhiều hơn là chỉ hạ tầng máy tính.

"Bộ này được thành lập nhằm mang lại cấu trúc và trách nhiệm giải trình cho phương thức tiếp cận chuyển đổi số của Malaysia," ông Gobind Singh Deo, Bộ trưởng Bộ Kỹ thuật số cho biết. "Nếu không có điều đó, tham vọng sẽ bị phân tán và việc thực thi sẽ không đồng đều."

Phần lớn công việc thực thi thuộc về Tập đoàn Phát triển Kinh tế Số Malaysia (MDEC) — cơ quan được thành lập năm 1996 với nhiệm vụ ban đầu là xây dựng nền móng kỹ thuật số và thu hút đầu tư đa quốc gia. Ngày nay, trong khuôn khổ Malaysia Digital (MD), MDEC tiếp tục giữ vai trò trung tâm nhằm hiện thực hóa tham vọng số của đất nước, cụ thể hóa các chính sách số của chính phủ thành các chương trình thu hút đầu tư, phát triển nhân tài, thúc đẩy ứng dụng và xuất khẩu.

"AI không còn là yếu tố phụ phụ thuộc vào nền kinh tế, mà đã trở thành trung tâm của năng suất, năng lực cạnh tranZ và sự tăng trưởng quốc gia."— Gobind Singh Deo, Bộ trưởng Bộ Kỹ thuật số Malaysia

"Khi MDEC được thành lập vào năm 1996, ưu tiên hàng đầu là đưa Malaysia lên bản đồ kỹ thuật số toàn cầu," ông Ganesh Kumar Bangah, Chủ tịch MDEC chia sẻ. "Ngày nay, mục tiêu là biến chính những nền tảng đó thành kết quả thực tế cho đất nước trong những năm và thập

kỷ tới, vì lợi ích chung của quốc gia và nhân dân."

Năm 2025, các công ty thuộc khuôn khổ Malaysia Digital (MD) đã cam kết đầu tư 87,4 tỷ RM, hỗ trợ tạo ra hơn 31.000 việc làm giá trị cao tại 608 công ty kỹ thuật số. Quy mô cam kết này cho thấy một hệ sinh thái đang chín muồi, nơi Malaysia ngày càng được coi là bệ phóng quan trọng cho sự phát triển AI và kỹ thuật số trong khu vực.

Đầu tư vào nhân tài

Phát triển nhân tài là trụ cột quan trọng trong nỗ lực tổng thể của MDEC nhằm củng cố nền kinh tế số. Thông qua các sáng kiến nâng cao và đào tạo lại kỹ năng cho lực lượng lao động, đồng thời trang bị kỹ năng tương lai cho thế hệ trẻ, MDEC cam kết củng cố nguồn cung nhân lực cần thiết cho một nền kinh tế số phát triển mạnh mẽ.

Một kênh hợp tác quan trọng là sự kết nối giữa nhà trường và doanh nghiệp. Ví dụ, sáng kiến Premier Digital Tech Institutions kết nối các trường đại học và cao đẳng kỹ thuật được lựa chọn với các tập đoàn công nghệ lớn như Microsoft và Oracle để thu hẹp khoảng cách giữa cầu và cung kỹ năng, đảm bảo lực lượng lao động tương lai bắt kịp nhu cầu thị trường.

Đến năm 2030, AI dự kiến sẽ đóng góp thêm 13–20 tỷ RM (tương đương 0,8 đến 1,2 điểm phần trăm) mỗi năm vào GDP.

"Ngày nay, mục tiêu là biến chính những nền tảng đó thành kết quả thực tế cho đất nước trong những năm và thập kỷ tới, vì lợi ích chung của quốc gia và nhân dân."
— Ganesh Kumar Bangah, Chủ tịch MDEC

Bên cạnh phát triển nhân tài, MDEC cũng đang đẩy nhanh quá trình vươn ra toàn cầu của các công ty công nghệ Malaysia. Năm 2025, MDEC đã hỗ trợ 21,7 tỷ RM giá trị xuất khẩu số thông qua các chương trình FOX và GAIN, đồng hành cùng 350 doanh nghiệp tại 39 thị trường quốc tế — trong đó các công ty ứng dụng AI đóng góp khoảng một nửa tổng giá trị xuất khẩu. Điều này phản ánh năng lực cạnh tranh ngày càng tăng của Malaysia trong các công nghệ kỹ thuật số tiên tiến.

Đáng chú ý là sự thay đổi trong tư duy: AI không còn được xem là một ngành công nghiệp độc lập, mà là nền tảng thúc đẩy toàn bộ nền kinh tế. Điều này thúc đẩy chính phủ và các bên liên quan ưu tiên xây dựng hệ sinh thái — kết hợp đầu tư vào trung tâm dữ liệu và hạ tầng điện toán đám mây với cải cách quản trị, hội nhập khu vực và các biện pháp thúc đẩy đổi mới sáng tạo.

Chiến lược này đang phát huy hiệu quả. Nhu cầu năng lượng tính toán AI tăng vọt trên toàn cầu kéo theo nhu cầu về trung tâm dữ liệu, và Malaysia đã vươn lên thành một trong những thị trường phát triển nhanh nhất khu vực Châu Á - Thái Bình Dương về hạ tầng số bền vững, sẵn sàng cho AI. Làn sóng đầu tư này đang nâng tầm Malaysia trên chuỗi giá trị số bằng cách tạo ra nhiều việc làm yêu cầu tay nghề cao và mức lương tốt hơn.

Định hình tương lai

Đánh dấu kỷ niệm 30 năm thành lập MDEC trong năm nay, cột mốc này là dịp để nhìn lại hành trình số hóa của Malaysia: từ việc xây dựng năng lực số cơ bản vào những năm 1990 đến việc thúc đẩy tham vọng AI hiện tại.

Khi chuyển trọng tâm từ "ứng dụng số" sang "thực thi số", Malaysia cũng đang chuyển mình từ một bên tham gia thành một trong những kiến trúc sư của nền kinh tế số ASEAN. Đất nước đang chủ động đóng góp định hình các khuôn khổ khu vực về điện toán đám mây, quản trị dữ liệu và chuỗi cung ứng AI. Điều này phù hợp với chiến lược "Made by Malaysia" thuộc Kế hoạch Malaysia thứ 13, tập trung vào tự chủ xây dựng, đào tạo và sở hữu các sản phẩm/công nghệ AI nội địa thay vì phụ thuộc hoàn toàn vào hệ thống nhập khẩu.

"Giai đoạn tiếp theo là biến nền tảng kỹ thuật số của Malaysia thành các sản phẩm, nền tảng và năng lực có thể mở rộng ra ngoài biên giới," ông Anuar Fariz Fadzil, Tổng Giám đốc MDEC cho biết. "Khi AI tái định hình các ngành công nghiệp, cơ hội của Malaysia là chuyển từ áp dụng sang sáng tạo — xây dựng các giải pháp, nền tảng và năng lực số phục vụ khu vực và thế giới."

Ông giải thích thêm rằng hạ tầng đang được xây dựng cho AI cũng sẽ hỗ trợ các công nghệ khác như robot, blockchain, điện toán lượng tử và Internet kết nối mọi thứ (IoT). Việc tích hợp dữ liệu và năng lực tính toán vào nền kinh tế sẽ củng cố vững chắc nền tảng cho quá trình chuyển đổi công nghiệp diện rộng. Do đó, quản trị, an ninh mạng và niềm tin của công chúng ngày càng được ưu tiên như những yếu tố then chốt cho sự phát triển AI của Malaysia.

"Bài kiểm tra quyết định cho AI Nation 2030 không phải là tốc độ triển khai công nghệ, mà là khả năng chịu áp lực của hệ sinh thái," Bộ trưởng Gobind nhấn mạnh. "Trở thành một Quốc gia AI không chỉ đơn thuần là hạ tầng hay nhân tài. Đó còn là quản trị, đạo đức và sự tự tin để cạnh tranh trên trường quốc tế."

Nhìn chung, một sự chuyển dịch sâu sắc đang diễn ra trong chiến lược số của Malaysia. Chuyển đổi số đang dịch chuyển từ chương trình nghị sự về ứng dụng sang kiến trúc phát triển quốc gia, định hình cách đất nước xây dựng năng lực cạnh tranh, sức chịu đựng và các nguồn giá trị kinh tế mới. Đối với các nhà đầu tư toàn cầu, sức hút của Malaysia không chỉ nằm ở hạ tầng, mà còn ở khả năng chuyển hóa năng lực số thành sự tăng trưởng trên quy mô khu vực.





MB GHI DẤU ẤN VỚI 5 GIẢI THƯỞNG SAO KHUÊ 2026

TẠI GIẢI THƯỞNG SAO KHUÊ 2026, MB ĐƯỢC XƯỚNG TÊN Ở 5 HẠNG MỤC SẢN PHẨM, GIẢI PHÁP CÔNG NGHỆ. TRONG ĐÓ, BIZ MBBANK GHI DẤU ẤN VỚI "HAT-TRICK" GIẢI THƯỞNG TRÊN BẢN ĐỒ GIẢI PHÁP CÔNG NGHỆ SỐ VIỆT NAM 2026.

Đây cũng là năm thứ tám liên tiếp MB được vinh danh tại Giải thưởng Sao Khuê - một trong những giải thưởng uy tín hàng đầu trong lĩnh vực công nghệ thông tin và chuyển đổi số tại Việt Nam.

Ngân hàng TMCP Quân đội (MB) được vinh danh ở năm hạng mục, bao gồm "Mở tài khoản doanh nghiệp BIZ MBBank - Toàn trình số, tự động hoàn thiện hồ sơ nhanh nhất thị trường", "Quản trị thẻ doanh nghiệp tích hợp toàn diện trên nền tảng số BIZ MBBank", "Nền tảng cấp vốn thông minh cho SME từ dữ liệu hóa đơn điện tử", "Chuyển đổi số toàn trình kết hợp AI để tối ưu quy trình cho sản phẩm vay dành cho khách hàng cá nhân" và "QR Trả sau - Giải pháp công nghệ Thanh toán số & Tối ưu hoá chi tiêu."

BIZ MBBank – Ba giải pháp số, một chiến lược phát triển đồng bộ

Việc được vinh danh ở ba hạng mục giải thưởng Sao Khuê 2026 cho thấy các giải pháp của BIZ MBBank không chỉ bao phủ hành trình tài chính của doanh nghiệp - từ mở tài khoản, quản trị chi tiêu đến tiếp cận vốn - mà còn phản ánh định hướng xuyên suốt của MB trong việc phát triển ngân hàng số BIZ MBBank "Fast & Easy" dành cho cộng đồng doanh nghiệp. Trong đó, công nghệ được xác định là nền tảng cốt lõi nhằm tối ưu vận hành, nâng cao tính minh bạch dòng tiền và gia tăng khả năng tiếp cận dịch vụ tài chính cho doanh nghiệp trong bối cảnh kinh tế số.

Mở tài khoản doanh nghiệp 100% online nâng tầm trải nghiệm khách hàng

Quy trình mở tài khoản doanh nghiệp trên nền tảng BIZ MBBank hóa toàn trình, cho phép doanh nghiệp thực hiện toàn bộ thủ tục trực tuyến ngay trên thiết bị di động mà không cần đến quầy giao dịch. Từ nhập thông tin, tải hồ sơ, xác thực danh tính đến phê duyệt mở tài khoản, tất cả đều diễn ra liền mạch trên một nền tảng duy nhất. Đặc biệt, MB hiện là ngân hàng tiên phong triển khai mô hình bổ sung hồ sơ trực tuyến sau khi khách hàng mở tài khoản. Thay vì phải thực hiện lại toàn bộ quy trình hoặc trực tiếp đến quầy như phương thức truyền thống, doanh nghiệp có thể tiếp tục cập nhật hồ sơ từ xa mà không làm gián đoạn giao dịch ngân hàng. Toàn bộ hành trình được thiết kế theo hai giai đoạn gồm "onboarding" số

hóa kết hợp cơ chế kiểm soát chuyên sâu từ đội ngũ chuyên gia phía sau, vừa tối ưu trải nghiệm khách hàng, vừa đáp ứng yêu cầu tuân thủ ngày càng chặt chẽ trong lĩnh vực ngân hàng.

Quản trị thẻ doanh nghiệp từ công cụ thanh toán đến nền tảng quản trị tài chính

Ra mắt từ tháng 8/2025, giải pháp thẻ doanh nghiệp đa năng MB Hi BIZ nhanh chóng trở thành một trong những cấu phần trọng tâm trong hệ sinh thái BIZ MBBank. Các tính năng từ phát hành, quản lý, kiểm soát chi tiêu đến đối soát đều được số hóa 100% trên cùng một nền tảng. Điểm nổi bật của MB Hi BIZ nằm ở mô hình thẻ "2 trong 1", tích hợp đồng thời nguồn ghi nợ và tín dụng trên cùng một thẻ, giúp doanh nghiệp chủ động tối ưu dòng tiền với thời gian miễn lãi lên tới 45 ngày. MB đồng thời là ngân hàng tiên phong triển khai phát hành thẻ doanh nghiệp hoàn toàn trực tuyến, cho phép khách hàng kích hoạt và sử dụng ngay thông qua Apple Pay, Google Pay cùng các nền tảng thanh toán số phổ biến.

Sau hơn nửa năm triển khai, MB đã phát hành lũy kế hơn 35.000 thẻ MB Hi BIZ cho gần 31.000 khách hàng doanh nghiệp, với tỷ lệ thẻ phát sinh chi tiêu duy trì ở mức 80%. Theo thống kê nội bộ, giải pháp này giúp doanh nghiệp tiết kiệm trung bình khoảng 240 giờ làm việc kế toán mỗi năm nhờ cắt giảm các quy trình tạm ứng, thanh toán và đối soát thủ công.

Cấp vốn thông minh cho doanh nghiệp SME từ dữ liệu hóa đơn điện tử

Đối với nhóm doanh nghiệp SME, khó khăn trong tiếp cận tín dụng vẫn là bài toán lớn do hạn chế về tài sản bảo đảm, tính chuẩn hóa báo cáo tài chính hoặc quy mô vay nhỏ. Từ thực tế đó, MB phát triển giải pháp cấp vốn thông minh dựa trên dữ liệu hóa đơn điện tử - nguồn dữ liệu sẵn có và phản ánh thực chất hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp.

Doanh nghiệp có thể đăng ký hạn mức thấu chi tín chấp BIZ MBBank lên tới 3 tỷ đồng mà không cần tài sản bảo đảm, không cần hồ sơ giấy và không cần đến quầy giao dịch. Hệ thống tự động phân tích dữ liệu hóa đơn điện tử, đánh giá năng lực tài chính của doanh nghiệp và đưa ra quyết định phê duyệt trong vòng 01 ngày làm việc. Hạn mức được duy trì liên tục, cho phép doanh nghiệp chủ động rút và hoàn trả linh hoạt theo nhu cầu dòng tiền thực tế, kể cả ngoài giờ hành chính.

Nâng cao trải nghiệm khách hàng nhờ chuyển đổi số và AI

Cũng trong khuôn khổ Lễ trao Giải thưởng Sao Khuê 2026, giải pháp "Chuyển đổi số toàn trình kết hợp AI để tối ưu quy trình cho sản phẩm vay dành cho khách hàng cá nhân" được đánh giá cao nhờ ứng dụng công nghệ số và trí tuệ nhân tạo nhằm rút ngắn thời gian xử lý hồ sơ, nâng cao trải nghiệm khách hàng và tối ưu vận hành.

"Chuyển đổi số kết hợp AI cho hoạt động vay khách hàng cá nhân có tài sản bảo đảm giúp rút ngắn thời gian xử lý hồ sơ, nâng cao trải nghiệm khách hàng, giảm chi phí vận hành, tăng tính minh bạch và mở rộng khả năng tiếp cận nguồn vốn chính thức cho người dân, góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế số," đại diện MB cho hay.

Cùng với đó, sản phẩm "QR Trả sau – Giải pháp công nghệ thanh toán số và tối ưu hóa chi tiêu" tiếp tục ghi dấu ấn với mô hình thanh toán linh hoạt, cho phép khách hàng mua trước – trả sau thông qua quét mã QR và được miễn lãi lên tới 35 ngày.

Khẳng định vị thế ngân hàng số hàng đầu

Năm giải thưởng Sao Khuê 2026 tiếp tục là sự ghi nhận đối với năng lực công nghệ và định hướng đổi mới sáng tạo của MB trong việc hoàn thiện hệ sinh thái tài chính số dành cho khách hàng cá nhân và khách hàng doanh nghiệp.

Trong chiến lược phát triển của MB, chuyển đổi số không chỉ là câu chuyện tối ưu quy trình hay nâng cao hiệu suất vận hành, mà còn là hành trình kiến tạo trải nghiệm khách hàng xuất sắc, liền mạch và đồng hành thực chất cùng cộng đồng doanh nghiệp trong kỷ nguyên hiện đại.

Nguồn: Tạp chí Tài chính Doanh nghiệp

TẬP ĐOÀN DỆT MAY: ĐẶT TRỌNG TÂM VÀO CHẤT LƯỢNG TĂNG TRƯỞNG, NĂNG LỰC QUẢN TRỊ VÀ KHẢ NĂNG THÍCH ỨNG

SÁNG 20/5 TẠI HÀ NỘI, TẬP ĐOÀN DỆT MAY VIỆT NAM ĐÃ TỔ CHỨC ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG PHIÊN HỌP THƯỜNG NIÊN NĂM 2026.



Các đại biểu tham dự Đại hội.

TS. Lê Tiến Trường - Chủ tịch HĐQT Tập đoàn Dệt May Việt Nam (Tập đoàn Dệt May) chủ trì và điều hành Đại hội. Sự kiện còn có sự tham dự của bà Phạm Thị Thanh Tâm - Chủ tịch Công đoàn Dệt May Việt Nam; đại diện các cổ đông lớn của Tập đoàn bao gồm: Lãnh đạo Tổng Công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn Nhà nước (SCIC), Tập đoàn Itochu (Nhật Bản), nhóm cổ đông lớn các DN của Việt Nam…và 34 cổ đông, đại diện cho 89,69% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Tập đoàn Dệt May.

Tập đoàn Dệt May: Năm 2025 hoàn thành 106,4% kế hoạch Đại hội đồng cổ đông giao

Theo Tập đoàn Dệt May năm 2025 doanh nghiệp có nhiều chỉ tiêu tăng trưởng tích cực và vượt kế hoạch đề ra. Cụ thể, doanh thu hợp nhất năm đạt 19.486 tỷ đồng, tăng 6,1% so với năm 2024, hoàn thành 106,4% kế hoạch Đại hội đồng cổ đông giao. Đặc biệt, lợi nhuận trước thuế hợp nhất đạt mức kỷ lục 1.480 tỷ đồng, vượt 62,6% kế hoạch năm và tăng 77,2% so với cùng kỳ năm trước; Chia cổ tức bằng



Tổng Giám đốc Tập đoàn Dệt May Việt Nam - ông Cao Hữu Hiếu trình bày báo cáo kết quả SXKD năm 2025 của Tập đoàn tại Đại hội.

tiền với tỷ lệ 3%/VĐL, tương ứng 150 tỷ đồng bằng tiền mặt.

Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2025 Công ty Mẹ - Vinatex cũng ghi nhận nhiều điểm sáng tích cực, với Doanh thu và thu nhập đạt 2.523 tỷ đồng, tăng 12,6% so với năm trước và hoàn thành 103,4% kế hoạch; Lợi nhuận trước thuế đạt 218,5 tỷ đồng, tăng 40,4% so với năm 2024 và hoàn thành 115,3% kế hoạch năm. Hiệu quả hoạt động của Công ty Mẹ được cải thiện rõ nét khi biên lợi nhuận tăng từ 7% năm 2024 lên 8,7% năm 2025.

Theo Lãnh đạo Tập đoàn Dệt May, kết quả đạt được năm 2025 đến từ việc Tập đoàn tập trung vào các hoạt động sản xuất kinh doanh cốt lõi, nâng cao hiệu quả quản trị, tối ưu vận hành và chủ động thích ứng với diễn biến thị trường, qua đó tạo nền tảng cho tăng trưởng bền vững trong giai đoạn tiếp theo.

Năm 2026 Tập đoàn Dệt May tập trung 5 nhóm hiệu suất chính gồm: tài sản,vốn, thị trường, quản trị và nguồn nhân lực

Báo cáo hoạt động của Hội đồng Quản trị, TS. Lê Tiến Trường - Chủ tịch HĐQT Tập đoàn Dệt May cho biết, năm 2025 HĐQT Tập đoàn xác định trọng tâm điều hành là nâng cao hiệu quả hoạt động, tăng khả năng thích ứng trước biến động thị trường và tạo giá trị gia tăng bền vững cho cổ đông, người lao động và toàn hệ thống.

Theo đó, HĐQT Tập đoàn Dệt May đã tập trung triển khai ba nhóm nhiệm vụ trọng tâm: Thứ nhất, củng cố nền tảng quản trị, bảo đảm hệ thống vận hành ổn định theo đúng quy định pháp luật, điều lệ và các quy chế quản trị nội bộ; đồng thời kiện toàn hệ thống quản trị, đội ngũ cán bộ và người đại diện vốn nhằm nâng cao hiệu quả giám sát, điều hành trong toàn hệ thống;

Thứ hai, đổi mới phương thức điều hành theo hướng chủ động dự báo, phản ứng nhanh và linh hoạt hơn trước biến động thị trường. HĐQT và Cơ quan Điều hành duy trì cơ chế giao ban định kỳ 2 tuần/lần để xử lý nhanh các vấn đề phát sinh; tăng cường cập nhật, trao đổi thông tin theo cả định kỳ và đột xuất. Tập đoàn cũng từng bước chuyển từ mô hình "giám sát tuân thủ" sang "giám sát thích ứng", bám sát diễn biến thị trường và hiệu quả thực chất trong vận hành doanh nghiệp. Nhiều kịch bản ứng phó với biến động thuế quan, chuỗi cung ứng, giá nguyên liệu được xây dựng thông qua các hội thảo thị trường hàng tháng và các chương trình phản ứng nhanh như "90 ngày làm việc thần tốc";

Thứ ba, từng bước hình thành mô hình quản trị thích ứng mới thông qua chuyển đổi số và quản trị dữ liệu tập trung. HĐQT định hướng xây dựng hạ tầng số, tăng cường liên kết chuỗi sợi - dệt - nhuộm - may, triển khai quản trị theo KPIs, nâng cao tính tự chủ và hiệu quả hoạt động tại các đơn vị thành viên.

Bước sang năm 2026, nền kinh tế thế giới có thể nhận định "ổn định bề ngoài nhưng dễ tổn thương", đòi hỏi doanh nghiệp dệt may phải chuyển mạnh từ tư duy tăng trưởng quy mô sang tăng trưởng hiệu quả. Theo đó Vinatex xác định định hướng trọng tâm năm 2026 là "năm của hiệu suất", tập trung vào 5 nhóm hiệu suất chính: hiệu suất tài sản, hiệu suất vốn, hiệu suất thị trường, hiệu suất quản trị và hiệu suất nguồn nhân lực.

Theo định hướng của HĐQT đưa ra tại Đại hội, Tập đoàn Dệt May sẽ tập trung nâng cao hiệu suất tổng thể và hiệu quả sử dụng nguồn lực, từ nguồn lực vốn cho tới chủ động nguồn tài chính tự có; Chủ động dự báo, phản ứng nhanh trước biến động thị trường và chính sách thương mại; Đẩy mạnh chuyển đổi số, quản trị trên nền tảng dữ liệu tập trung; Đồng thời, tăng cường liên kết chuỗi sợi - dệt nhuộm - may trong và ngoài hệ thống; Phát triển sản phẩm, thị trường và các trung tâm lợi nhuận có giá trị gia tăng cao; Chủ động quản trị rủi ro, sàng lọc các hoạt động hiệu quả thấp; Ổn định lực lượng lao động, cải thiện chất lượng việc làm, năng suất lao động và nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, đặc biệt là đội ngũ quản lý kế cận.

Theo đó Chủ tịch HĐQT Tập đoàn Dệt May - Lê Tiến Trường nhấn mạnh. "Thông điệp xuyên suốt trong định hướng chiến lược năm 2026 là Vinatex không chỉ theo đuổi tăng trưởng về quy mô, mà đặt trọng tâm vào chất lượng tăng trưởng, năng lực quản trị và khả năng thích ứng. Đây sẽ là nền tảng để Tập đoàn giữ vững sức cạnh tranh, bảo vệ biên lợi nhuận và tạo dư địa phát triển bền vững trong một chu kỳ thị trường nhiều biến động".

Phát biểu tại Hội nghị ông Mai Quốc Vương - Phó Tổng Giám đốc SCIC, đại diện cổ đông Nhà nước đánh giá cao và bày tỏ sự tin tưởng đối với công tác quản trị, điều hành của HĐQT, Cơ quan Điều hành Vinatex, cũng như vai trò xuyên suốt của đội ngũ người đại diện vốn tại các đơn vị thành viên.

Theo ông Mai Quốc Vương, dệt may là ngành có biên lợi nhuận thấp, trong khi chịu tác động lớn từ biến động kinh tế toàn cầu, tình hình địa chính trị, chi phí đầu vào, thị trường xuất khẩu và sự phụ thuộc nhất định vào nguồn nguyên phụ liệu nhập khẩu. Trong bối cảnh đó, những kết quả Tập đoàn Dệt May đạt được trong năm 2025, đặc biệt là lợi nhuận vượt mốc cao nhất trong 30 năm thành lập Tập đoàn, thể hiện rõ tinh thần điều hành quyết liệt, linh hoạt và hiệu quả của HĐQT cùng Cơ quan điều hành.

Tại Đại hội Phó Tổng Giám đốc SCIC tin tưởng, năm 2026 Tập đoàn Dệt May sẽ tiếp tục bám sát các chỉ đạo của Bộ Chính trị, Chính phủ về mục tiêu tăng trưởng hai con số, việc xây dựng và giao kế hoạch năm 2026 được SCIC cân nhắc để bảo đảm các chỉ tiêu doanh thu, lợi nhuận phù hợp với định hướng, đóng góp vào phát triển chung của đất nước. SCIC khẳng định sẽ tiếp tục đồng hành, hỗ trợ ở mức cao nhất để Tập đoàn thực hiện thành công kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2026, đạt được các kết quả như kỳ vọng của cổ đông, người lao động và đóng góp tích cực vào sự phát triển của ngành Dệt May Việt Nam.

Nguồn: Tạp chí Công thương

GẦN 10 NĂM VỀ TAY NGƯỜI NHẬT ĐẾ CHẾ DƯỢC HẬU GIANG THAY ĐỔI RA SAO?

ĐỂ NẮM QUYỀN CHI PHỐI DƯỢC HẬU GIANG, TAISHO - CÔNG TY DƯỢC PHẨM ĐẾN TỪ NHẬT BẢN - PHẢI MẤT NHIỀU NĂM THEO ĐUỔI THƯƠNG VỤ, MẠNH TAY CHI TỚI HÀNG NGHÌN TỶ ĐỒNG.

Gần đây, ngành dược Việt Nam xôn xao với cuộc thâu tóm quyền lực tại Imexpharm khi Livzon - gã khổng lồ dược phẩm Trung Quốc chi hơn 6.000 tỷ đồng mua gần 68% cổ phần. Sở dĩ thương vụ M&A được quan tâm vì Imexpharm là doanh nghiệp dẫn đầu thị phần thuốc kháng sinh tại Việt Nam.

Trước Imexpharm, một thương vụ M&A cũng gây chấn động giới đầu tư nhiều năm trước mang tên "Dược Hậu Giang" – công ty có quy mô vốn hoá lớn nhất ngành dược hiện nay. Để có trong tay "con gà đẻ trứng vàng", đại gia dược phẩm Nhật Bản không tiếc cả thời gian và tiền bạc.

Hành trình săn đón Dược Hậu Giang

Ngược lại về năm 2016, Taisho bắt đầu rót vốn vào Dược Hậu Giang với tỷ lệ 24,5% vốn sở hữu. Tới tháng 10/2018, nhà đầu tư Nhật mua thành công 44,8 triệu cổ phiếu DHG, tương đương 34,3% vốn. Quá trình chào mua này được diễn ra thuận lợi nhờ một quyết định của Uỷ ban Chứng khoán Nhà Nước khi cho phép Dược Hậu Giang được nới room ngoại lên 100% và dĩ nhiên người hưởng lợi nhất ở đây chính là Taisho.

Không chỉ dừng ở lại vai trò cổ đông lớn, đại gia Nhật Bản còn muốn nắm quyền chi phối tại Dược Hậu Giang. Để hiện thực hoá kế hoạch, năm 2019, Taisho nâng tỷ lệ sở hữu tại đây lên trên 51% và chính thức trở thành công ty mẹ của hãng dược lớn nhất Việt Nam.



Sau khi theo đuổi thương vụ thành công, Taisho tham gia vào quá trình nâng cấp một số dây chuyền sản xuất ở Dược Hậu Giang lên các tiêu chuẩn quốc tế như PIC/S và Japan- GMP, tiêu chuẩn thực hành tốt sản xuất thuốc của Nhật Bản, tương đương chuẩn EU-GMP của châu Âu và US-FDA của Mỹ.

Với bước tiến này, sản phẩm Dược Hậu Giang được chấp nhận ở nhiều thị trường hơn. Riêng trong năm 2025, công ty đã xuất khẩu hơn 170 triệu đơn vị sản phẩm đến 20 quốc gia thông qua 27 đối tác

Hiện tại, Dược Hậu Giang sở hữu 2 nhà máy sản xuất dược phẩm tại Cần Thơ và Hậu Giang. Nhà máy Cần Thơ bao gồm 8 dây chuyền WHO-GMP, còn nhà máy Hậu Giang đang vận hành 6 dây chuyền, trong đó có 5/6 dây chuyền đạt tiêu chuẩn EUGMP/JAPAN-GMP.

Bên cạnh đó, Dược Hậu Giang còn sở hữu khu phức hợp Betalactam (thuộc Dự án mở rộng Nhà máy Dược phẩm DHG tại Hậu Giang)

Tên nhà máy	Tiêu chuẩn	Số dây chuyền	Sản phẩm
Nhà máy Dược phẩm DHG tại Cần Thơ (NVC)	WHO-GMP	8	Dược phẩm (uống và dùng ngoài), thực phẩm bảo vệ sức khỏe, mỹ phẩm và nước Hati
Nhà máy Dược phẩm DHG tại Hậu Giang (TPT)	EU-GMP/JAPAN-GMP/WHO-GMP (chứng nhận Japan-GMP lần đầu vào 2019)	6	Dược phẩm Non-Betalactam (uống dạng rắn)
Khu phức hợp Betalactam (thuộc Dự án mở rộng Nhà máy Dược phẩm DHG tại Hậu Giang (TPT)	EU-GMP (chứng nhận lần đầu vào tháng 10/2025)	Penicillin - 4 dây chuyền Cephalosporin - 4 dây chuyền	Dược phẩm Betalactam (uống dạng rắn)

có 4 dây chuyền Penicillin và 4 dây chuyền Cephalosporin.

Lãi 2,3 tỷ đồng/ngày trong năm 2025

Kể từ khi về tay người Nhật, kết quả kinh doanh của Dược Hậu Giang liên tục tăng trưởng trong giai đoạn 2019 – 2023. Doanh thu thuần ghi nhận tăng trưởng với CAGR (tỷ lệ tăng trưởng kép) đạt 6,5%/năm với 2 mảng doanh thu chính bao gồm doanh thu hàng sản xuất và doanh thu hàng thương mại, chiếm tỷ trọng trung bình 87% và 12%.

2 kênh phân phối chính của Dược Hậu Giang là OTC (thuốc không kê đơn, chủ yếu là kênh nhà thuốc) và ETC (thuốc kê đơn, chủ yếu là kênh bệnh viện) ước chiếm tỷ trọng lần lượt 72% và 12% trong giai đoạn 2019-2023.

Cùng chiều với doanh thu, lợi nhuận Dược Hậu Giang cũng duy trì đà đi lên trong giai đoạn 2019 – 2023 khi đạt đỉnh vào năm 2023 (1.050 tỷ đồng) – kết quả này bỏ xa thành quả của các công ty dược niêm yết cùng thời điểm như Imexpharm, Dược Hà Tây, Traphaco…

Tuy nhiên, bước sang năm 2024, Dược Hậu Giang đã không duy trì được tốc độ tăng trưởng khi doanh thu và lợi nhuận sụt giảm lần lượt 3%, 26% so với cùng kỳ. Phải đến năm 2025, công ty mới lấy lại đà đi lên.

Năm ngoái, Dược Hậu Giang ghi nhận 5.266 tỷ đồng doanh thu thuần tăng 8%, lãi sau thuế 852 tăng 10% so với cùng kỳ. Biên lãi gộp tăng từ 44% lên 48%, tức cứ thu 100 đồng thì lãi 48 đồng trước khi trừ các khoản chi phí như lãi vay, lương thưởng nhân viên...

Trong ngành dược, Dược Hậu Giang là doanh nghiệp duy trì được biên lợi nhuận cao. Ví dụ trong năm 2025, chỉ số này của Traphaco là 54%, Bidiphar là 47%, Imexpharm, Dược phẩm OPC, Pharmedic cùng là 41%...

Về tình hình tài chính, ROE (khả năng sinh lời trên vốn chủ sở hữu) duy trì ở mức cao trong giai đoạn 2021-2023, lần lượt đạt 21,1%, 24,5% và 23%, trước khi giảm xuống 17,4% trong năm 2024 và phục hồi lên 20,7% trong năm 2025. Biến động này chủ yếu đến từ sự thay đổi của biên lợi nhuận và hiệu suất sử dụng tài sản.

Cụ thể, ROS (tỷ suất lợi nhuận ròng) giảm mạnh từ 20,9% năm 2023 xuống 15,9% năm 2024, sau đó cải thiện lên 16,2% trong năm 2025. Đồng thời, hiệu suất sử dụng tài sản cũng giảm từ 89% xuống 81% rồi phục hồi lên 95%. Điều này cho thấy năm 2024 là giai đoạn điều chỉnh về hiệu quả hoạt động, trong khi năm 2025 đã ghi nhận sự cải thiện rõ hơn cả về khả năng tạo lợi nhuận và khai thác tài sản của Dược Hậu Giang.

Đáng chú ý, dòng tiền từ hoạt động kinh doanh năm 2025 đạt khoảng 1.213 tỷ đồng, tiếp tục duy trì trạng thái dương trong 10 năm gần đây và ở mức cao dù thấp hơn năm 2024.

Nhìn chung, bước ngoặt về chung nhà với nhà đầu tư Nhật là sự đúng đắn của Dược Hậu Giang, nhất là trong bối cảnh nhiều doanh nghiệp đang tăng tốc mở rộng quy mô hoạt động, gia tăng tìm kiếm những nguồn hỗ trợ từ bên ngoài.

Nguồn: Viet time

VINARE KHỞI ĐẦU NĂM 2026 THUẬN LỢI VỚI NHIỀU CHỈ TIÊU TĂNG TRƯỞNG TÍCH CỰC

TRONG QUÝ I/2026, TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN TÁI BẢO HIỂM QUỐC GIA VIỆT NAM (VINARE) GHI NHẬN KẾT QUẢ KINH DOANH TÍCH CỰC VỚI NHIỀU CHỈ TIÊU TĂNG TRƯỞNG NỔI BẬT. TỔNG DOANH THU ĐẠT 1.298 TỶ ĐỒNG, TĂNG 11,7% SO VỚI CÙNG KỲ VÀ HOÀN THÀNH 30,4% KẾ HOẠCH NĂM. TRONG ĐÓ, DOANH THU PHÍ BẢO HIỂM ĐẠT 1.201 TỶ ĐỒNG, TIẾP TỤC LÀ ĐỘNG LỰC TĂNG TRƯỞNG CHÍNH, PHẢN ÁNH HIỆU QUẢ TRONG HOẠT ĐỘNG KINH DOANH TÁI BẢO HIỂM CŨNG NHƯ SỰ PHỤC HỒI TÍCH CỰC CỦA THỊ TRƯỜNG.



Bên cạnh hoạt động kinh doanh cốt lõi, thu nhập từ hoạt động đầu tư và hoạt động khác đạt 97,2 tỷ đồng, góp phần hỗ trợ tăng trưởng lợi nhuận. Nhờ đó, lợi nhuận trước thuế quý I của Tổng công ty đạt 120,5 tỷ đồng, tăng 54,5% so với cùng kỳ và hoàn thành 21,5% kế hoạch năm 2026. Kết quả này cho thấy VINARE tiếp tục duy trì nền tảng tài chính ổn định và năng lực thích ứng linh hoạt trước những biến động của thị trường.

Song song với hoạt động kinh doanh, VINARE tiếp tục chú trọng nâng cao chất lượng quản trị và phát triển tổ chức. Trong quý I, Tổng công ty triển khai nhiều chương trình đào tạo nội bộ nhằm nâng cao năng lực chuyên môn, kỹ năng nghiệp vụ và chất lượng nguồn nhân lực. Đồng thời, VINARE cũng đẩy mạnh các chương trình đào tạo dành cho khách hàng và đối tác như một phần trong chuỗi hoạt động cung cấp giá trị gia tăng cho thị trường bảo hiểm. Thông qua các hoạt động này, VINARE không chỉ tăng cường kết nối với các doanh nghiệp bảo hiểm thành viên mà còn góp phần chia sẻ kinh nghiệm, cập nhật xu hướng và nâng cao năng lực thị trường. Với kết quả tích cực đạt được ngay trong quý đầu năm cùng định hướng quản trị thận trọng, VINARE kỳ vọng sẽ tiếp tục duy trì đà tăng trưởng và hoàn thành các mục tiêu kinh doanh đề ra trong năm 2026.

Nguồn: Vinare

LỢI NHUẬN QUÝ I TĂNG 56% TẠO NỀN TẢNG GIÚP SABECO BÁM SÁT MỤC TIÊU 2026

KẾT THÚC QUÝ I/2026, SABECO ĐẠT HƠN 22% KẾ HOẠCH DOANH THU VÀ 25% MỤC TIÊU LỢI NHUẬN SAU THUẾ CỦA CẢ NĂM. ĐÂY LÀ TÍN HIỆU TÍCH CỰC GIÚP CÔNG TY TẠO ĐÀ CHO MỤC TIÊU TĂNG TRƯỞNG TRONG CÁC THÁNG TIẾP THEO TRONG BỐI CẢNH DOANH NGHIỆP ĐỊNH HƯỚNG TĂNG TRƯỞNG DỰA TRÊN CHẤT LƯỢNG VÀ HIỆU QUẢ.



Nhà máy sản xuất Bia Sài Gòn đặt tại Củ Chi, TP. Hồ Chí Minh (Nguồn: SABECO)

Sản lượng phục hồi, quản lý chi phí hiệu quả đem lại kết quả tài chính tích cực cho quý I

Cụ thể, trong quý I/2026, SABECO ghi nhận doanh thu thuần đạt 6,457 tỷ đồng, tăng 11% so với cùng kỳ. Đáng chú ý, mức tăng trưởng này đi cùng sự cải thiện rõ rệt về hiệu quả sinh lời, khi lợi nhuận gộp đạt 2,405 tỷ đồng, tăng 28%, trong khi giá vốn hàng bán chỉ tăng 3%. Nhờ đó, lợi nhuận trước thuế đạt 1,548 tỷ đồng, tăng 51% và lợi nhuận sau thuế đạt 1,245 tỷ đồng, tăng 56% so với cùng kỳ năm trước.

Kết quả này đạt được chủ yếu nhờ sản lượng tăng do thời điểm Tết thuận lợi hơn năm ngoái, khi dịp Tết Nguyên đán của năm 2026 rơi vào giữa tháng 2, muộn hơn so với thời điểm cuối tháng 1 của năm 2025. Ngoài ra còn có tác động từ việc điều chỉnh cơ cấu giá có hiệu lực từ tháng 7/2025. Bên cạnh đó, chi phí tài chính và chi phí quản lý doanh nghiệp giảm cũng cho thấy các nỗ lực kiểm soát chi phí đang phát huy hiệu quả. Nhờ vậy, SABECO tạo được đòn bẩy lợi nhuận tốt hơn khi lợi nhuận tăng nhanh hơn doanh thu. Kết quả quý đầu năm 2026 vì thế không chỉ phản ánh yếu tố mùa vụ, mà còn cho thấy hiệu quả bước đầu của chiến lược giá và nền tảng tích cực cho định hướng tăng trưởng chất lượng trong năm nay của doanh nghiệp.

Nền tảng thuận lợi cho việc thực hiện kế hoạch năm 2026

Những con số từ báo cáo tài chính quý I càng có ý nghĩa khi đặt trong bối cảnh SABECO đang chuyển trọng tâm sang tăng trưởng dựa trên chất lượng và hiệu quả, thay vì chỉ tập trung mở rộng sản lượng. Tại Đại hội đồng Cổ đông Thường niên 2026 diễn ra vào ngày 23/4, ông Lester Tan - Tổng Giám đốc SABECO - đã chia sẻ định hướng nâng cao năng lực trên các phương diện thương mại, vận hành và số hóa. Đồng thời, doanh nghiệp cũng công bố sẽ đặt mục tiêu năm 2026 đạt 28.959 tỷ đồng doanh thu thuần và 4.937 tỷ đồng lợi nhuận sau thuế. Ông Lester nhấn mạnh: "Trọng tâm của chúng tôi trong năm tới là quản trị chi phí nhằm đảm bảo hiệu quả lợi nhuận đồng thời nâng cao năng lực cạnh tranh trên thị trường thông qua hệ thống phân phối, bán hàng và các nền tảng số. Khi kế hoạch này được thực thi hiệu quả, SABECO có thể củng cố vị thế "top" đầu trên thị trường, duy trì tăng trưởng bền vững và tạo ra giá trị ý nghĩa cho cổ đông, khách hàng và cộng đồng."

So với kế hoạch này, kết quả quý I cho thấy SABECO đã hoàn thành khoảng 22,3% mục tiêu doanh thu thuần và 25,2% mục tiêu lợi nhuận sau thuế cả năm, lần lượt là 6,457 tỷ đồng và 1,245 tỷ đồng, bám sát mục tiêu tăng trưởng năm, trong khi lợi nhuận có xu hướng nhỉnh nhẹ so với kế hoạch.

Đây là tín hiệu tích cực khi chiến lược năm 2026 của SABECO là tiếp tục ưu tiên bảo vệ biên lợi nhuận, cải thiện cơ cấu lợi nhuận, nâng giá trị danh mục sản phẩm và củng cố định vị thương hiệu. Việc doanh nghiệp thúc đẩy cao cấp hóa danh mục, đồng thời tiếp tục đầu tư vào đổi mới sản phẩm và trải nghiệm tiêu dùng, cho thấy tác động từ cải thiện cơ cấu giá bán trong quý I không phải là yếu tố đơn lẻ mà nằm trong lộ trình dài hạn nhằm nâng cao giá trị thương hiệu và chất lượng tăng trưởng.

Dựa trên kết quả kinh doanh khả quan của quý I, SABECO có cơ sở tiếp tục duy trì động lực phát triển trong các quý tới thông qua năng lực thực thi kỷ luật, nâng cao hiệu quả vận hành, định hướng nâng cao giá trị danh mục sản phẩm và các sáng kiến đổi mới phù hợp với xu hướng tiêu dùng hiện đại. Trên nền tảng đó, SABECO sẽ tiếp tục củng cố vị thế trên thị trường và từng bước hiện thực hóa mục tiêu tăng trưởng dựa trên chất lượng, hướng tới việc kiến tạo giá trị bền vững, dài hạn cho cổ đông, khách hàng và cộng đồng trong năm 2026.

Nguồn: Báo Kiểm toán



Đồng chí Nguyễn Chí Thành, Bí thư Đảng ủy, Chủ tịch Hội đồng thành viên SCIC phát biểu khai mạc Hội thảo

SCIC TỔ CHỨC HỘI THẢO VỀ "ĐỀ ÁN TÁI CƠ CẤU TOÀN DIỆN SCIC THEO HƯỚNG KINH DOANH VỐN CHUYÊN NGHIỆP, TIẾN TỚI HÌNH THÀNH QUỸ ĐẦU TƯ QUỐC GIA"

NGÀY 26/05/2026, TỔNG CÔNG TY ĐẦU TƯ VÀ KINH DOANH VỐN NHÀ NƯỚC (SCIC) TỔ CHỨC HỘI THẢO VỀ "ĐỀ ÁN TÁI CƠ CẤU TOÀN DIỆN SCIC THEO HƯỚNG KINH DOANH VỐN CHUYÊN NGHIỆP, TIẾN TỚI HÌNH THÀNH QUỸ ĐẦU TƯ QUỐC GIA". HỘI THẢO VINH DỰ ĐƯỢC ĐÓN ĐỒNG CHÍ HỒ SỸ HÙNG - CHỦ TỊCH VCCI, NGUYÊN THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG THÀNH VIÊN ĐẾN DỰ VÀ PHÁT BIỂU.

Ngày 26/05/2026, Tổng công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn nhà nước (SCIC) tổ chức Hội thảo về "Đề án tái cơ cấu toàn diện SCIC theo hướng kinh doanh vốn chuyên nghiệp, tiến tới hình thành Quỹ đầu tư quốc gia". Hội thảo vinh dự được đón đồng chí Hồ Sỹ Hùng - Chủ tịch VCCI, nguyên Thành viên Hội đồng thành viên đến dự và phát biểu.

Về phía chuyên gia có ông Nguyễn Như Quỳnh, Viện trưởng Viện Chiến lược và Chính sách kinh tế - tài chính, Bộ Tài chính; ông Trần Đình Thiên - Nguyên Viện trưởng Viện Kinh tế Việt Nam; ông Võ Trí Thành - Viện trưởng Viện nghiên cứu Chiến lược Thương hiệu và cạnh tranh.

Về phía SCIC có đồng chí Nguyễn Chí Thành, Bí thư Đảng ủy, Chủ tịch Hội đồng thành viên; đồng chí Nguyễn Quốc Huy,

Phó Bí thư Đảng ủy, Thành viên Hội đồng thành viên, Tổng Giám đốc cùng các đồng chí Ủy viên Ban Thường vụ, Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ, Thành viên Hội đồng thành viên, Ban Giám đốc; Ban Kiểm soát cùng toàn thể Lãnh đạo các đơn vị; Ban Lãnh đạo SIC và các chuyên viên cấp 4 tại Trụ sở chính.

Về phía Nguyên Lãnh đạo SCIC có đồng chí Trần Văn Hiếu - Nguyên Thứ trưởng Bộ Tài chính, nguyên Chủ tịch Hội đồng thành viên; đồng chí Trần Văn Tá - Nguyên Thứ trưởng Bộ Tài chính, nguyên Phó Chủ tịch Hội đồng thành viên, nguyên Tổng Giám đốc; đồng chí Cao Viết Sinh - Nguyên Thứ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư, nguyên Thành viên Hội đồng thành viên; đồng chí Trần Hữu Tiến - Nguyên Cục trưởng Cục TCDN - Bộ Tài chính, nguyên Thành viên Hội đồng thành viên; đồng chí Lại Văn Đạo - Nguyên Thành viên Hội đồng thành viên, nguyên Tổng Giám đốc và đồng chí Hoàng Nguyên Học - Nguyên Thành viên Hội đồng thành viên, nguyên Tổng giám đốc phụ trách.

Phát biểu khai mạc Hội thảo, đồng chí Nguyễn Chí Thành, Bí thư Đảng ủy, Chủ tịch Hội đồng thành viên SCIC nêu rõ: Thực hiện Nghị quyết số 79-NQ/TW của Bộ Chính trị về phát triển kinh tế nhà nước, Bộ Tài chính đã giao trực tiếp SCIC xây dựng đề án tái cơ cấu toàn diện, tiến tới hình thành Quỹ đầu tư quốc gia. Đề án được xây dựng dựa trên cơ sở tổng kết 20 năm hoạt động SCIC và học hỏi kinh nghiệm quốc tế từ các nước trong khu vực và thế giới.

Về tầm nhìn chiến lược, SCIC đặt ra một lộ trình dài hạn đến năm 2030 và 2045. Kỳ vọng đến năm 2045, quy mô của Quỹ đầu tư quốc gia sẽ đạt tới con số 150 tỷ USD.

Để thực hiện được mục tiêu này, đề án tập trung vào ba nguồn lực chính:

Về nguồn lực vốn: Tiếp tục đẩy mạnh việc tiếp nhận vốn từ các bộ và địa phương. Danh mục dự kiến tiếp nhận khoảng 390 doanh nghiệp với giá trị gần 200.000 tỷ đồng.

Về thể chế: SCIC kiến nghị sửa đổi Luật Quản lý và đầu tư vốn nhà nước tại doanh nghiệp (Luật số 68/2025/QH15) dựa trên tinh thần Nghị quyết 79-NQ/TW và Kết luận 18-KL/TW của Trung ương để tháo gỡ các vướng mắc về bảo toàn vốn, đánh giá xếp loại, cơ chế thoái vốn và đầu tư.

Về con người: Đây là yếu tố then chốt, SCIC đề xuất các cơ chế mới về tuyển dụng và trả lương để thu hút những nhân tài xứng tầm triển khai đề án.

SCIC hướng tới bốn mục tiêu cốt lõi: Thực hiện vai trò dẫn dắt của kinh tế nhà nước, phát triển thị trường vốn, nâng cao chất lượng doanh nghiệp và thúc đẩy thị trường chứng khoán phát triển.

Trong 5 năm tới, để thực hiện mục tiêu tăng trưởng 2 con số; nhu cầu vốn huy động ngoài đầu tư công cho hạ tầng, chuyển đổi xanh, chuyển đổi số... là rất lớn, lên tới khoảng 400 tỷ USD; trong thời gian qua, hoạt động thoái vốn hiệu quả của SCIC đã đóng góp cho ngân sách, thông qua đó tạo nguồn lực cho đầu tư công; SCIC cũng đã có những bước đi đầu tiên trong hợp tác quốc tế, điển hình là việc thành lập Quỹ Kỷ nguyên mới với Cơ quan Đầu tư Oman (OIA), thu hút 800 triệu USD đầu tư vào Việt Nam, đây là minh chứng cho khả năng kéo các dòng vốn lớn từ vùng Vịnh và quốc tế về phục vụ phát triển đất nước.

Tại Hội thảo, thay mặt Ban Lãnh đạo SCIC, đồng chí Đinh Việt Tùng, Phó Tổng giám đốc SCIC đã trình bày bản tóm tắt về Đề án tái cơ cấu toàn diện SCIC theo hướng kinh doanh vốn chuyên nghiệp, tiến tới hình thành Quỹ đầu tư quốc gia.

Phát biểu tại Hội thảo, Chủ tịch VCCI Hồ Sỹ Hùng đánh giá rất cao mục tiêu đưa SCIC trở thành Quỹ đầu tư quốc gia. Tuy nhiên, từ đề án đến việc hiện thực hóa nó là một khoảng



Đồng chí Hồ Sỹ Hùng Chủ tịch VCCI phát biểu góp ý tại Hội thảo

cách lớn mà chúng ta cần thảo luận kỹ về cách làm.

Trước tiên, cần giải quyết bài toán giữa "Chiến lược nhà nước" và "Cơ chế thị trường". Thực tế cho thấy, ngoại trừ các trường hợp xử lý tình huống như Vietnam Airlines, chúng ta vẫn chưa có nhiều tiền lệ triển khai đầu tư chiến lược một cách bài bản.

Thứ hai, định nghĩa đúng về một "Quỹ đầu tư", cần làm rõ nội hàm giữa một "Tổng công ty đầu tư kinh doanh vốn" và một "Quỹ đầu tư". Theo chuẩn mực quốc tế, bản chất của quỹ đầu tư phải bao gồm danh mục đầu tư và khả năng huy động vốn từ các nhà đầu tư khác. Nếu chúng ta xây dựng một mô hình không chuẩn mực thì sẽ rất khó để có được những quy định pháp lý tương ứng.

Thứ ba, thách thức trong việc quản lý các doanh nghiệp đặc thù. Việc nắm giữ các doanh nghiệp nhà nước lớn là một bài toán khó. Ví dụ, những ngành như Điện lực hay Ngân hàng có tính chất nhà nước và đặc thù ngành rất riêng biệt, nếu chỉ nắm về vốn mà không đủ năng lực nắm bắt chuyên môn ngành thì rất khó điều hành, đặc biệt khi các ngành này đang đóng vai trò công cụ điều tiết kinh tế vĩ mô cấp bách.

Thứ tư, áp lực cạnh tranh từ khu vực tư nhân và FDI. Hiện nay đã xuất hiện các tập đoàn tư nhân lớn và các nhà đầu tư FDI có khả năng chủ trì các dự án đầu tư khổng lồ. Họ có lợi thế về cơ chế thuận lợi hơn, huy động vốn chủ động hơn và tính khả thi thường được đánh giá cao hơn. Đây là thực tế cạnh tranh mà mô hình Quỹ đầu tư quốc gia phải đối mặt.

Đồng chí Hồ Sỹ Hùng đề nghị SCIC không nên chỉ dừng lại ở những mong muốn chủ quan mà cần có những đánh giá và cái nhìn khách quan và phản biện hơn.

Tại Hội thảo, chuyên gia Võ Trí Thành, Viện trưởng Viện nghiên cứu Chiến lược Thương hiệu và cạnh tranh đã chia sẻ một số suy nghĩ



Chuyên gia Võ Trí Thành, Viện trưởng Viện nghiên cứu Chiến lược Thương hiệu và cạnh tranh phát biểu góp ý tại Hội thảo

về vấn đề: Tại sao Việt Nam lại cần một Quỹ đầu tư quốc gia?

Chúng ta không nên chỉ nhìn lại 20 năm đã qua mà phải đặt câu hỏi này trong bối cảnh mới của thế giới và khát vọng của đất nước. Việt Nam đang chuyển sang một giai đoạn phát triển mới, nơi sự thành công đòi hỏi chúng ta phải có sự tự chủ chiến lược và chủ quyền về công nghệ.

Quỹ đầu tư quốc gia không đơn thuần là một công cụ quản lý vốn, mà là một thực thể tham gia vào "trò chơi thị trường và hội nhập". Trong bối cảnh chuyển đổi xanh, chuyển đổi số và đổi mới sáng tạo, Nhà nước phải chấp nhận rủi ro để đi cùng thế giới.

Về định hướng đầu tư, chuyên gia đề nghị SCIC cần tập trung vào các lĩnh vực mang tính chiến lược như:

Kinh tế biển: Đây là bối cảnh rất lớn và cần được nhận diện một cách nhạy bén.

Công nghệ chiến lược: Tập trung vào AI, bán dẫn, vật liệu mới và năng lượng để gắn với tự chủ chiến lược.

Vươn ra toàn cầu: Xây dựng hệ sinh thái để các tập đoàn Việt Nam ra thế giới thông qua M&A và đầu tư nước ngoài.

Chuyên gia Võ Trí Thành hy vọng với sự khéo léo và quyết tâm, Quỹ đầu tư quốc gia sẽ trở thành một định chế tài chính uy tín, giúp Việt Nam khẳng định vị thế và bảo vệ lợi ích quốc gia trên trường quốc tế. Chuyên gia Trần Đình Thiên, Nguyên Viện trưởng Viện Kinh tế Việt Nam chia sẻ: Nhìn lại chặng đường 20 năm đã qua, chúng ta không thể phủ nhận những giá trị mà SCIC đã tạo ra. Tuy nhiên, để thực sự xây dựng một Quỹ đầu tư quốc gia đúng nghĩa, chuyên gia nhấn mạnh những nội dung cốt yếu sau:

Thứ nhất, phải thực hiện một cuộc "lột xác" về cơ chế vận hành, Quỹ mới phải có một thể chế độc lập, giảm thiểu sự can thiệp hành chính.



Chuyên gia Trần Đình Thiên, Nguyên Viện trưởng Viện Kinh tế Việt Nam phát biểu góp ý tại Hội thảo

Thứ hai, xác lập sứ mệnh quốc gia trong bối cảnh cạnh tranh quốc tế. Sứ mệnh của Quỹ không chỉ là quản lý vốn mà phải là công cụ để kéo dòng vốn quốc tế vào những mảng đầu tư chiến lược, giúp xoay chuyển nền kinh tế đất nước.

Thứ ba, thay đổi tư duy về mục tiêu và quy mô: Phải phân tích kỹ các cơ hội để tiếp cận với những dự án mang tính xoay chuyển như hệ thống đường sắt hay các kênh đào chiến lược – những việc mà chỉ có Quỹ quốc gia mới đủ tầm thực hiện.

Thứ tư, vai trò dẫn dắt của Nhà nước và sự chấp nhận rủi ro: Cần thấu hiểu triết lý về "Nhà nước khởi tạo". Thành công của thị trường đôi khi đến từ sự dũng cảm của Nhà nước trong việc chấp nhận lỗ hoặc rủi ro ban đầu để dẫn dắt, nhường lợi thế cho tư nhân phát triển, như cách Hàn Quốc đã làm với ngành thép. Cách tiếp cận đầu tư của Quỹ trong danh mục chiến lược phải thông minh, quyết liệt và khác biệt.

Thậm chí, SCIC phải dốc toàn lực để bảo đảm Quỹ hoạt động hiệu quả, đúng nghĩa là một định chế đầu tư hiện đại của một Việt Nam đang vươn mình.

Chuyên gia Nguyễn Như Quỳnh, Viện trưởng Viện Chiến lược và Chính sách kinh tế - tài chính, Bộ Tài chính chia sẻ tại Hội thảo: Nhìn lại hành trình 20 năm qua, SCIC đã hoàn thành xuất sắc vai trò của mình trong một giai đoạn lịch sử nhất định. Tuy nhiên, trong bối cảnh mới, Việt Nam đang cần những nguồn lực đầu tư dài hạn và những Nhà đầu tư chiến lược quốc gia đủ sức dẫn dắt dòng vốn vào hạ tầng công nghệ, chuyển đổi xanh và chuyển đổi số. Hiện nay, nguồn vốn nhà nước vẫn còn phân tán, cơ chế quản lý còn nặng tính hành chính và chưa hình thành được một định chế đầu tư đủ mạnh để làm "cánh tay nối dài" chiến lược của Nhà nước.

Vì vậy, tư tưởng cốt lõi của đề án lần này là thực hiện những chuyển dịch mạnh mẽ, từ quản lý vốn sang đầu tư vốn; từ đại diện chủ sở hữu thụ động sang cổ đông chuyên nghiệp; từ bảo toàn vốn đơn thuần sang kiến tạo giá trị dài hạn cho nền kinh tế.

Tại hội thảo hôm nay, chuyên gia cũng đưa ra 5 nhóm nội dung trọng tâm:

Thứ nhất, mô hình tổ chức và vị thế pháp lý: Làm thế nào để Quỹ đầu tư quốc gia vừa đảm bảo quyền tự chủ theo cơ chế thị trường, vừa giữ đúng vai trò định hướng chiến lược của Nhà nước.

Thứ hai, cơ chế tách bạch nhiệm vụ: Phân định rõ ràng giữa đầu tư thương mại và đầu tư thực hiện nhiệm vụ chính trị/chính sách để đảm bảo minh bạch tài chính và đánh giá hiệu quả doanh nghiệp công bằng.

Thứ ba, cơ chế quản trị: Thiết kế mô hình trao quyền lực thực chất cho Quỹ nhưng vẫn kiểm soát tốt rủi ro và đảm bảo trách nhiệm giải trình.

Thứ tư, cơ chế chính sách đặc thù: Các quy định về sắp xếp, cơ cấu lại doanh nghiệp nhà nước gắn với mô hình mới của SCIC.

Thứ năm, lộ trình chuyển đổi: Xác định các bước đi phù hợp để hoàn thành chuyển đổi trước năm 2030 mà vẫn đảm bảo an toàn hệ thống và ổn định thị trường.

Theo chuyên gia Nguyễn Như Quỳnh điểm mấu chốt của đề án không chỉ nằm ở việc tăng vốn hay thay đổi sơ đồ tổ chức. Cốt lõi phải là sự thay đổi về tư duy, từ tư duy quản lý hành chính sang tư duy đầu tư vốn theo quy chế thị trường. Nếu chỉ điều chỉnh về kỹ thuật mà không thay đổi bản chất quản trị thì rất khó tạo ra sự bứt phá thực chất.

Đây không chỉ là đề án riêng của SCIC hay Bộ Tài chính, mà là một bước chuyển chiến lược của mô hình kinh tế Việt Nam nhằm hình thành những doanh nghiệp đủ mạnh để dẫn dắt nền kinh tế.

Bên cạnh đó, Hội thảo cũng đã nghe những ý kiến góp ý, đánh giá rất thẳng thắn, tâm huyết từ các Nguyên lãnh đạo SCIC như: Nhìn lại 20 năm hoạt động, kết quả tiếp nhận và thoái vốn đáng ghi nhận nhưng đầu tư còn khiêm tốn; về học tập kinh nghiệm quốc tế đề án cần hệ thống lại kinh nghiệm quốc tế một cách sâu sắc hơn, không chỉ nhìn vào thành công mà cần nhìn vào cả những bài học thất bại để nhận diện các nguyên nhân rủi ro; cần tháo gỡ các nút thắt về thể chế, mục tiêu và con người; lộ trình thực hiện không nên quá vội vàng, nên phân chia thành các gia đoạn với các mục tiêu phù hợp.

Kết thúc Hội thảo, đồng chí Nguyễn Chí Thành, Bí thư Đảng ủy, Chủ tịch Hội đồng thành viên SCIC đánh giá Nghị quyết 79-NQ/TW đã ra đời từ sự đồng thuận cao của Bộ Chính trị, đó là kết quả của một quá trình vận động và thuyết phục kiên trì SCIC quyết tâm đổi mới toàn diện để thực hiện sứ mệnh huy động nguồn lực cho sự phát triển của quốc gia trong kỷ nguyên mới. Đồng chí Nguyễn Chí Thành cho biết, sẽ tiếp thu ý kiến của các chuyên gia, các đồng chí nguyên Lãnh đạo SCIC, làm rõ khung khổ hội nhập trong 5 năm tới, sứ mệnh của Quỹ, xây dựng một danh mục SCIC muốn gì và cần gì để có thể thực hiện được những mục tiêu lớn lao này và hoàn thiện Đề án trình cấp có thẩm quyền phê duyệt.

Thay mặt Ban lãnh đạo SCIC, đồng chí Nguyễn Chí Thành trân trọng cảm ơn các chuyên gia, các đồng chí nguyên Lãnh đạo SCIC đã dành thời gian tới tham dự và đóng góp những ý kiến vô cùng sâu sắc cho đề án này.

SCIC THÚC ĐẨY TINH THẦN DÁM NGHĨ, DÁM LÀM, TẠO NỀN TẢNG CHO CHẶNG ĐƯỜNG PHÁT TRIỂN MỚI

LÃNH ĐẠO TỔNG CÔNG TY ĐẦU TƯ VÀ KINH DOANH VỐN NHÀ NƯỚC (SCIC) CHO RẰNG, TRONG BỐI CẢNH KINH TẾ THẾ GIỚI BIẾN ĐỘNG PHỨC TẠP VÀ YÊU CẦU TĂNG TRƯỞNG MỚI ĐẶT RA NGÀY CÀNG CAO, DOANH NGHIỆP NHÀ NƯỚC CẦN PHÁT HUY TINH THẦN ĐOÀN KẾT, TỰ LỰC, TỰ CƯỜNG ĐỂ NÂNG CAO NĂNG LỰC QUẢN TRỊ, ĐỔI MỚI MÔ HÌNH TĂNG TRƯỞNG VÀ PHÁT HUY VAI TRÒ DẪN DẮT NỀN KINH TẾ.



Ông Nguyễn Chí Thành, Bí thư Đảng ủy, Chủ tịch Hội đồng thành viên SCIC phát biểu tại Hội nghị.

Nhân kỷ niệm 136 năm Ngày sinh Chủ tịch Hồ Chí Minh (19/5/1890 - 19/5/2026), ngày 14/5/2026, Đảng ủy SCIC tổ chức Hội nghị học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh về tinh thần đoàn kết, tự lực, tự cường.

Dự hội nghị có PGS.TS. Lâm Quốc Tuấn, Viện trưởng Viện Xây dựng Đảng, Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh; ông Nguyễn Kỳ Thái, Phó Trưởng Ban Tuyên giáo và Dân vận Đảng ủy Bộ Tài chính; phía SCIC có ông Nguyễn Chí Thành, Bí thư Đảng ủy, Chủ tịch Hội đồng

thành viên SCIC cùng cán bộ, đảng viên, người lao động Tổng công ty.

Phát biểu khai mạc Hội nghị, ông Nguyễn Chí Thành, Bí thư Đảng ủy, Chủ tịch Hội đồng thành viên SCIC cho biết, Hội nghị là một trong những đợt sinh hoạt chính trị sâu rộng của Đảng bộ SCIC. Đặc biệt, việc học tập và làm theo tư tưởng Hồ Chí Minh trong "kỷ nguyên vươn mình của dân tộc" không chỉ là sự kế thừa mà còn là bước phát triển sáng tạo để giải quyết những bài toán thực tế của thời đại mới.

"Đây là giai đoạn Việt Nam chuyển mình bứt phá hướng tới mục tiêu dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh. Đường lối chiến lược, sách lược của Người như "đoàn kết, đoàn kết, đại đoàn kết"; "dĩ bất biến, ứng vạn biến"; "cần, kiệm, liêm, chính" luôn là kim chỉ nam để Đảng ta xây dựng đường lối, cương lĩnh và các mục tiêu phát triển, giữ vững nguyên tắc lãnh đạo của Đảng, linh hoạt trong hội nhập quốc tế và xây dựng văn hóa công vụ, chống lãng phí trong đầu tư", ông Nguyễn Chí Thành nhấn mạnh.

Theo Bí thư Đảng ủy, Chủ tịch Hội đồng thành viên SCIC, trong bối cảnh hội nhập quốc tế sâu rộng và yêu cầu đổi mới mô hình tăng trưởng, các doanh nghiệp nhà nước đang đứng trước nhiều thách thức về quản trị, năng lực cạnh tranh và đổi mới công nghệ. Trong khi đó, Việt Nam bước vào giai đoạn phát triển mới với mục tiêu tăng trưởng "2 con số" giai đoạn 2026-2030.

Lãnh đạo SCIC cho biết, Tổng công ty đang triển khai các nhiệm vụ theo Nghị quyết số 79-NQ/TW ngày 6/1/2026 của Bộ Chính trị về phát triển kinh tế nhà nước và Kết luận số 18-KL/TW của Hội nghị Trung ương 2 khóa XIV về kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, tài chính quốc gia và đầu tư công trung hạn giai đoạn 2026-2030.

"Các nhiệm vụ này gắn với mục tiêu phấn đấu tăng trưởng 2 con số và chiến lược phát triển



Thay mặt Ban Thường vụ Đảng ủy Chính phủ, Bí thư Đảng ủy, Chủ tịch Hội đồng thành viên SCIC Nguyễn Chí Thành trao Bằng khen của Ban Thường vụ Đảng ủy Chính phủ cho ông Lê Huy Chí, Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ, Thành viên HĐTV SCIC.

của Tổng công ty giai đoạn 2026-2030, tiến tới thành lập Quỹ đầu tư quốc gia", ông Nguyễn Chí Thành nêu.

Đặc biệt, theo Bí thư Đảng ủy, Chủ tịch Hội đồng thành viên SCIC, việc thành lập Quỹ đầu tư quốc gia theo Nghị quyết số 79-NQ/TW là một bước đi có ý nghĩa chiến lược đối với Việt Nam nói chung và đối với Tổng công ty nói riêng, nhằm cụ thể hóa tầm nhìn của Đảng trong việc xác lập mô hình tăng trưởng mới, phát huy vai trò chủ đạo của kinh tế nhà nước.

Vì thế, Bí thư Đảng ủy, Chủ tịch Hội đồng thành viên SCIC kêu gọi cán bộ, đảng viên và người lao động SCIC tiếp tục phát huy tinh thần dám nghĩ, dám nói, dám làm, dám chịu trách nhiệm, dám đổi mới sáng tạo, dám đương đầu với những thách thức, tích cực cống hiến, góp phần thực hiện xuất sắc nhiệm vụ mà Đảng và Nhà nước giao cho SCIC. Trước mắt là phấn đấu chuyển đổi mô hình hoạt động của SCIC theo hướng trở thành một Quỹ đầu tư quốc gia.

Trao đổi tại Hội nghị, PGS.TS. Lâm Quốc Tuấn, Viện trưởng Viện Xây dựng Đảng, Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh cho rằng, phát huy di sản Hồ Chí Minh trong kỷ nguyên



PGS.TS. Lâm Quốc Tuấn, Viện trưởng Viện Xây dựng Đảng, Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh trao đổi tại Hội nghị.

mới phải gắn với ba giá trị cốt lõi là đoàn kết, tự lực và tự cường. Đặc biệt, trong bối cảnh thế giới diễn biến nhanh và khó lường, Việt Nam cần phát huy nội lực, nâng cao năng lực quản trị và giữ vững tư duy chiến lược để tận dụng cơ hội phát triển mới.

"Kỷ nguyên mới vẫn gắn liền với sự độc lập - không chỉ là chủ quyền mà là quyền làm chủ mọi lĩnh vực, độc lập để khai mở nguồn lực và phát triển kinh tế", PGS.TS. Lâm Quốc Tuấn nhấn mạnh.

PGS.TS. Lâm Quốc Tuấn cho rằng, trong chủ thuyết phát triển hiện nay, kinh tế tiếp tục là trung tâm và các doanh nghiệp nhà nước cần đóng vai trò dẫn dắt. Với SCIC, nhiệm vụ không chỉ dừng ở bảo toàn và phát triển vốn mà còn phải nâng cao năng lực quản trị để trở thành thương hiệu mạnh và biểu tượng quốc gia.

Phát biểu kết luận Hội nghị, Bí thư Đảng ủy, Chủ tịch Hội đồng thành viên SCIC đánh giá, những nội dung được chia sẻ tại chương trình không chỉ mang ý nghĩa học tập lý luận mà còn gợi mở nhiều tư duy mới về quản trị, chiến lược phát triển và vai trò của doanh nghiệp nhà nước trong giai đoạn mới.

Theo ông Nguyễn Chí Thành, trong bối cảnh SCIC đang xây dựng chiến lược phát triển giai đoạn mới và hoàn thiện đề án chuyển đổi mô hình hoạt động, tinh thần đoàn kết, tự lực, tự cường từ di sản Hồ Chí Minh sẽ tiếp tục là nền tảng để Tổng công ty vượt qua thách thức, nâng cao năng lực quản trị, giữ vững kỷ cương, xây dựng văn hóa doanh nghiệp và hiện thực hóa các mục tiêu phát triển dài hạn.

Lãnh đạo SCIC cũng nhấn mạnh, những kết quả đạt được thời gian qua đến từ sự đoàn kết, thống nhất và đồng lòng của tập thể cán bộ, người lao động trong toàn hệ thống, qua đó tạo động lực để Tổng công ty tiếp tục mở ra một chặng đường phát triển mới theo định hướng, yêu cầu mà Đảng và Nhà nước giao.

Cũng tại Hội nghị, Đảng ủy SCIC đã công bố và trao các quyết định khen thưởng tổ chức đảng và đảng viên của SCIC, gồm Bằng khen của Ban Thường vụ Đảng ủy Chính phủ cho 1 đảng viên; Giấy khen của Đảng ủy SCIC cho 3 chi bộ hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ; Giấy khen cho các tác giả, nhóm tác giả có tác phẩm đạt Giải Búa liềm vàng (giải thưởng do Đảng ủy SCIC tổ chức) năm 2025.

SCIC TIẾP VÀ LÀM VIỆC VỚI ĐOÀN CÔNG TÁC CỦA CÔNG TY TƯ VẤN ROLAND BERGER (CHLB ĐỨC)



Quang cảnh buổi làm việc

NGÀY 20/5/2026, TẠI TRỤ SỞ TỔNG CÔNG TY ĐẦU TƯ VÀ KINH DOANH VỐN NHÀ NƯỚC (SCIC), CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG THÀNH VIÊN SCIC NGUYỄN CHÍ THÀNH CÙNG ĐẠI DIỆN CÁC ĐƠN VỊ CỦA SCIC ĐÃ TIẾP VÀ LÀM VIỆC VỚI ĐOÀN CÔNG TÁC CỦA CÔNG TY TƯ VẤN ROLAND BERGER (CHLB ĐỨC) DO ÔNG DENIS DEPOUX, TỔNG GIÁM ĐỐC ĐIỀU HÀNH TOÀN CẦU LÀM TRƯỞNG ĐOÀN. THAM GIA BUỔI LÀM VIỆC CÒN CÓ ÔNG BÙI ĐÀO THÁI TRƯỜNG- TỔNG GIÁM ĐỐC ROLAND BERGER TẠI VIỆT NAM VÀ ÔNG DIETER BILLEN, GIÁM ĐỐC HỢP DANH, GIÁM ĐỐC PHỤ TRÁCH LĨNH VỰC NĂNG LƯỢNG TẠI CHÂU Á.

Tại buổi làm việc, ông Nguyễn Chí Thành đã chia sẻ về các định hướng lớn của SCIC trong thời gian tới, bao gồm các nhiệm vụ trọng tâm là tập trung nguồn lực đầu tư phát triển các doanh nghiệp quy mô lớn, các doanh nghiệp có hiệu quả cao; Đầu tư vào dự án trong các ngành, lĩnh vực công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, có tính chất quan trọng đối với nền kinh tế; Triển khai đầu tư trực tiếp và hỗ trợ các nguồn lực để doanh nghiệp nhà nước đầu tư ra nước ngoài; thực hiện mua bán, sáp nhập để tiếp cận các công nghệ mới, công nghệ lõi, công nghệ và công nghiệp chiến lược hoặc vì mục tiêu lợi nhuận cao.

Phía Roland Berger bày tỏ sự quan tâm đặc biệt đến mô hình hoạt động của SCIC. Đại diện tập đoàn đánh giá cao vai trò của SCIC và chia sẻ kinh nghiệm quốc tế phong phú trong việc tư vấn cho các quỹ đầu tư quốc gia, các tổng công ty vốn nhà nước tại châu Âu và châu Á (như Pháp, Na Uy, Trung Quốc, Indonesia,...).

Tập đoàn Roland Berger khẳng định sẵn sàng đồng hành, chia sẻ các bài học kinh nghiệm toàn cầu và hỗ trợ SCIC trong việc xây dựng chiến lược đầu tư, sàng lọc danh mục theo từng ngành nghề, cũng như nâng cao năng lực quản trị vận hành tại các doanh nghiệp thành viên.

Kết thúc buổi làm việc, hai bên thống nhất tiếp tục trao đổi chuyên sâu, chia sẻ thông tin về các cơ hội hợp tác tiềm năng, sẵn sàng hợp tác trên mọi lĩnh vực phù hợp năng lực của từng bên.





SCIC
TỔ CHỨC HÀNH TRÌNH VỀ NGUỒN TẠI TỈNH NGHỆ AN

NHÂN KỶ NIỆM 136 NĂM NGÀY SINH CHỦ TỊCH HỒ CHÍ MINH (19/5/1890 - 19/5/2026), NGÀY 15/05/2026, ĐƯỢC SỰ ĐỒNG Ý CỦA ĐẢNG ỦY VÀ LÃNH ĐẠO TỔNG CÔNG TY, ĐOÀN THANH NIÊN SCIC ĐÃ TỔ CHỨC CHƯƠNG TRÌNH HÀNH TRÌNH VỀ NGUỒN TẠI TỈNH NGHỆ AN. ĐÂY LÀ ĐỢT SINH HOẠT CHÍNH TRỊ SÂU RỘNG, GẮN KẾT GIỮA VIỆC GIÁO DỤC TRUYỀN THỐNG VỚI MỤC TIÊU THỰC HIỆN THẮNG LỢI CÁC NHIỆM VỤ CHIẾN LƯỢC CỦA TỔNG CÔNG TY TRONG GIAI ĐOẠN MỚI.



Tham dự chương trình có đồng chí Nguyễn Chí Thành – Bí thư Đảng ủy, Chủ tịch HĐTV SCIC làm trưởng đoàn, các đồng chí Ủy viên BCH Đảng bộ; Lãnh đạo Tổng công ty, các đồng chí là lãnh đạo các Ban/đơn vị thuộc và trực thuộc; Ban Chấp hành Công đoàn; Ban Chấp hành Đoàn Thanh niên và các đoàn viên thanh niên, công đoàn viên SCIC.

Tại Khu di tích lịch sử Truông Bồn và Khu di tích mộ bà Hoàng Thị Loan, đoàn công tác đã thành kính dâng hương, dành phút mặc niệm tưởng nhớ các Anh hùng liệt sỹ và thân mẫu Chủ tịch Hồ Chí Minh. Trước anh linh những người con ưu tú của dân tộc, tập thể cán bộ lãnh đạo và đoàn viên SCIC bày tỏ lòng biết ơn vô hạn, khẳng định đạo lý "Uống nước nhớ nguồn" luôn là nền tảng cốt lõi trong văn hóa doanh nghiệp của Tổng công ty.

Tại Khu di tích Kim Liên và Đền Chung Sơn, Đoàn công tác đã thăm lại những kỷ vật đơn sơ gắn liền với thời niên thiếu của Bác Hồ. Những câu chuyện về phong cách giản dị, ý chí cứu nước vĩ đại và tư tưởng đại đoàn kết của Người đã tiếp thêm động lực mạnh mẽ cho mỗi thành viên trong đoàn.

Trong khuôn khổ chương trình, đoàn công tác đã cùng nhau lắng nghe, chia sẻ về ý nghĩa của việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh trong "kỷ nguyên vươn mình của dân tộc". Đặc biệt, trong bối cảnh SCIC đang xây dựng chiến lược phát triển giai đoạn mới và hoàn thiện đề án chuyển đổi mô hình hoạt động, tinh thần đoàn kết, tự lực, tự cường từ di sản Hồ Chí Minh sẽ tiếp tục là nền tảng để Tổng công ty vượt qua thách thức, nâng cao năng lực quản trị, giữ vững kỷ cương, xây dựng văn hóa doanh nghiệp và hiện thực hóa các mục tiêu phát triển dài hạn.

Khép lại hành trình đầy ý nghĩa, tập thể Lãnh đạo Tổng công ty, cán bộ và đoàn viên thanh niên SCIC quyết tâm biến niềm tự hào dân tộc thành hành động cụ thể, nỗ lực hoàn thành xuất sắc các nhiệm vụ chuyên môn, góp phần đưa Tổng công ty phát triển bền vững, vươn mình mạnh mẽ cùng đất nước.

Một số hình ảnh và video chương trình của đoàn công tác:









ĐẢNG UỶ SCIC TỔ CHỨC HỘI NGHỊ HỌC TẬP VÀ LÀM THEO TƯ TƯỞNG, ĐẠO ĐỨC, PHONG CÁCH HỒ CHÍ MINH VỀ TINH THẦN ĐOÀN KẾT, TỰ LỰC, TỰ CƯỜNG

NHÂN KỶ NIỆM 136 NĂM NGÀY SINH CHỦ TỊCH HỒ CHÍ MINH (19/5/1890 - 19/5/2026), NGÀY 14/5/2026, ĐẢNG ỦY TỔNG CÔNG TY ĐẦU TƯ VÀ KINH DOANH VỐN NHÀ NƯỚC (SCIC) TỔ CHỨC HỘI NGHỊ HỌC TẬP VÀ LÀM THEO TƯ TƯỞNG, ĐẠO ĐỨC, PHONG CÁCH HỒ CHÍ MINH VỀ TINH THẦN ĐOÀN KẾT, TỰ LỰC, TỰ CƯỜNG.

Hội nghị vinh dự được đón đồng chí Nguyễn Kỳ Thái, Phó Trưởng Ban Tuyên giáo và Dân vận Đảng ủy Bộ Tài chính

Về phía SCIC có đồng chí Nguyễn Chí Thành, Bí thư Đảng ủy, Chủ tịch Hội đồng thành viên; đồng chí Nguyễn Quốc Huy, Phó Bí thư Đảng ủy, Thành viên Hội đồng thành viên, Tổng Giám đốc cùng các đồng chí Ủy viên Ban Thường vụ, Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ, Thành viên Hội đồng thành viên, Ban Giám đốc; Ban Chấp hành Công đoàn; Ban Chấp hành Đoàn Thanh niên, cùng toàn thể cán bộ, đảng viên, người lao động SCIC, Công ty SIC, Công ty TNHH Đầu tư Thương mại Tràng Tiền.

PGS.TS. Lâm Quốc Tuấn, Viện trưởng Viện Xây dựng Đảng, Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh trực tiếp đến chia sẻ và truyền đạt kiến thức tại Hội nghị.

Phát biểu khai mạc Hội nghị, đồng chí Nguyễn Chí Thành, Bí thư Đảng ủy, Chủ tịch Hội đồng thành viên SCIC cho biết: Hội nghị chuyên đề "Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh về tinh thần đoàn kết, tự lực, tự cường" là một trong những đợt sinh hoạt chính trị sâu rộng của Đảng bộ SCIC.

Việc áp dụng tư tưởng Hồ Chí Minh trong "Kỷ nguyên vươn mình của dân tộc" không chỉ là sự kế thừa mà còn là bước phát triển sáng tạo để giải quyết những bài toán thực tế của thời đại mới. Đây là giai đoạn Việt Nam chuyển mình "bứt phá", hướng tới mục tiêu dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh. Đường lối, chiến lược, sách lược của Người như "đoàn kết, đoàn kết, đại đoàn kết"; "Dĩ bất biến ứng vạn biến"; "Cần, kiệm, liêm, chính"; vẫn luôn là kim chỉ nam để Đảng ta xây dựng đường lối, cương lĩnh và các mục tiêu phát triển; giữ vững nguyên tắc Đảng lãnh đạo, linh hoạt trong hội nhập kinh tế; Xây dựng văn hóa công vụ, chống lãng phí trong đầu tư công.

Nghị quyết Đại hội XIV xác định toàn Đảng ta: "Kiên định, vận dụng và phát triển sáng tạo chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, lý luận về đường lối đổi mới".

Trong bối cảnh hội nhập kinh tế quốc tế sâu rộng và yêu cầu đổi mới mô hình tăng trưởng, khu vực doanh nghiệp nhà nước đang đứng trước nhiều thách thức cả về thể chế quản lý, mô hình quản trị, năng lực cạnh tranh và đổi mới công nghệ. Việt Nam xác định giai đoạn 2026-2030 là giai đoạn bước vào chu kỳ mới, mục tiêu tăng trưởng kinh tế ở mức hai con số.

Đảng bộ SCIC đã và đang triển khai thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp thực hiện Nghị quyết số 79-NQ/TW, ngày 06/01/2026 của Bộ Chính trị về phát triển kinh tế nhà nước và Kết luận



Đồng chí Nguyễn Chí Thành, Bí thư Đảng ủy, Chủ tịch Hội đồng thành viên SCIC phát biểu tại Hội nghị

số 18-KL/TW, ngày 02/4/2026 Hội nghị lần thứ hai Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIV về Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, tài chính quốc gia và vay, trả nợ công, đầu tư công trung hạn 5 năm 2026-2030 gắn với thực hiện mục tiêu phấn đấu tăng trưởng "2 con số" và Chiến lược phát triển Tổng công ty giai đoạn 2026-2030, tiến tới thành lập Quỹ đầu tư quốc gia. Việc thành lập Quỹ đầu tư quốc gia là một bước đi có ý nghĩa chiến lược đối với Việt Nam, đây cũng là một trong những nội dung cụ thể hóa tinh thần Nghị quyết Đại hội XIV của Đảng khi "xác lập mô hình tăng trưởng mới", "phát huy vai trò chủ đạo của kinh tế nhà nước".

Vì vậy mỗi cán bộ, đảng viên, người lao động cần phải tiếp tục đoàn kết, đồng lòng, phát huy những kết quả đạt được, tiếp tục phấn đấu, dám nghĩ, dám nói, dám làm, dám chịu trách nhiệm, dám đổi mới sáng tạo và dám đương đầu với thử thách, tích cực cống hiến, góp phần thực hiện tốt, thực hiện xuất sắc các nhiệm vụ mà Đảng và Nhà nước giao cho SCIC. Chuyển đổi mô hình hoạt động của SCIC theo hướng trở thành Quỹ đầu tư quốc gia, thực hiện chức năng nắm giữ, quản lý các nguồn lực tài chính do Nhà nước giao để thực hiện đầu tư vào các lĩnh vực theo mục tiêu định hướng chiến lược phát triển kinh tế - xã hội của Quốc gia. Tiếp tục nâng cao năng lực đầu tư theo chuẩn mực quốc tế và quản trị danh mục đầu tư hiện đại trên nền tảng số; SCIC vận hành với tư cách nhà đầu tư tài chính chuyên nghiệp, minh bạch, nâng cao năng lực quản trị rủi ro. Đây là kết quả để chào mừng kỷ niệm 20 năm ngày thành lập SCIC.

Đồng chí Nguyễn Chí Thành đề nghị toàn thể các đồng chí tham dự cần có tinh thần học tập nghiêm túc, trách nhiệm; tập trung, lắng nghe đầy đủ nội dung báo cáo viên truyền đạt để Hội nghị đạt được kết quả cao nhất.

Phát biểu tại Hội nghị, PGS.TS. Lâm Quốc Tuấn, Viện trưởng Viện Xây dựng Đảng, Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh cho rằng, phát huy di sản Hồ Chí Minh trong kỷ nguyên mới phải gắn với ba giá trị cốt lõi là đoàn kết,



PGS.TS. Lâm Quốc Tuấn, Viện trưởng Viện Xây dựng Đảng, Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh chia sẻ và truyền đạt kiến thức tại Hội nghị

tự lực và tự cường. Đặc biệt, trong bối cảnh thế giới diễn biến nhanh và khó lường, Việt Nam cần phát huy nội lực, nâng cao năng lực quản trị và giữ vững tư duy chiến lược để tận dụng cơ hội phát triển mới.

"Kỷ nguyên mới vẫn gắn liền với sự độc lập - không chỉ là chủ quyền mà là quyền làm chủ mọi lĩnh vực, độc lập để khai mở nguồn lực và phát triển kinh tế", PGS.TS. Lâm Quốc Tuấn nhấn mạnh.

PGS.TS. Lâm Quốc Tuấn cho rằng, trong chủ thuyết phát triển hiện nay, kinh tế tiếp tục là trung tâm và các doanh nghiệp nhà nước cần đóng vai trò dẫn dắt. Với SCIC, nhiệm vụ không chỉ dừng ở bảo toàn và phát triển vốn mà còn phải nâng cao năng lực quản trị để trở thành thương hiệu mạnh và biểu tượng quốc gia.

Phát biểu kết luận Hội nghị, đồng chí Nguyễn Chí Thành, Bí thư Đảng ủy, Chủ tịch Hội đồng thành viên SCIC đánh giá, những nội dung được chia sẻ tại chương trình không chỉ mang ý nghĩa học tập lý luận mà còn gợi mở nhiều tư duy mới về quản trị, chiến lược phát triển và vai trò của doanh nghiệp nhà nước trong giai đoạn mới.

Theo ông Nguyễn Chí Thành, trong bối cảnh SCIC đang xây dựng chiến lược phát triển giai đoạn mới và hoàn thiện đề án chuyển đổi mô hình hoạt động, tinh thần đoàn kết, tự lực, tự cường từ di sản Hồ Chí Minh sẽ tiếp tục là nền tảng để Tổng công ty vượt qua thách thức, nâng cao năng lực quản trị, giữ vững kỷ cương, xây dựng văn hóa doanh nghiệp và hiện thực hóa các mục tiêu phát triển dài hạn.

Chủ tịch SCIC cũng nhấn mạnh, những kết quả đạt được thời gian qua đến từ sự đoàn kết, thống nhất và đồng lòng của tập thể cán bộ, người lao động trong toàn hệ thống, qua đó tạo động lực để Tổng công ty tiếp tục mở ra một chặng đường phát triển mới theo định hướng, yêu cầu mà Đảng và Nhà nước giao.

Cũng tại Hội nghị, Đảng ủy SCIC đã công bố và trao các quyết định khen thưởng tổ chức đảng và đảng viên của SCIC.

SCIC

VĂN BẢN - CHÍNH SÁCH

NGHỊ ĐỊNH SỐ 144/2026/NĐ-CP NGÀY 05/05/2026 SỬA ĐỔI NGHỊ ĐỊNH 181/2025 VỀ LUẬT THUẾ GTGT



Ngày 05/05/2026, Chính phủ đã ban hành Nghị định 144/2026/NĐ-CP sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 181/2025/NĐ-CP về thi hành Luật Thuế giá trị gia tăng, có hiệu lực từ ngày 20/06/2026.

Nghị định này điều chỉnh các quy định liên quan đến thuế giá trị gia tăng (GTGT) đối với các dịch vụ bảo hiểm và sản phẩm xuất khẩu là tài nguyên, khoáng sản. Đối tượng áp dụng bao gồm các tổ chức, cá nhân kinh doanh trong các lĩnh vực này.

- Bổ sung dịch vụ bảo hiểm vào danh mục không chịu thuế GTGT

  Nghị định bổ sung các dịch vụ bảo hiểm như bảo hiểm nhân thọ, bảo hiểm sức khỏe, bảo hiểm nông nghiệp và bảo hiểm tàu thuyền vào danh mục các dịch vụ không chịu thuế GTGT. Điều này nhằm hỗ trợ và khuyến khích các hoạt động bảo hiểm trong các lĩnh vực quan trọng.

- Quy định về bán nợ và chứng chỉ tiền gửi

  Bán nợ, bao gồm cả bán khoản phải trả và khoản phải thu, cũng như bán chứng chỉ tiền gửi, được quy định rõ ràng hơn trong nghị định này. Điều này giúp làm rõ các hoạt động tài chính liên quan và đảm bảo tính minh bạch trong việc áp dụng thuế GTGT.

- Hạn chế xuất khẩu tài nguyên, khoáng sản thô

  Nghị định quy định rõ ràng về việc hạn chế xuất khẩu các tài nguyên, khoáng sản thô chưa qua chế biến. Danh mục các sản phẩm này được liệt kê chi tiết trong Phụ lục I và II kèm theo nghị định. Bộ Công Thương có trách nhiệm đề xuất điều chỉnh danh mục này khi cần thiết để phù hợp với định hướng kinh tế - xã hội của nhà nước.

- Điều chỉnh doanh thu không chịu thuế GTGT

  Doanh thu từ hoạt động đại lý bán hàng hóa, dịch vụ và hoa hồng môi giới dịch vụ bảo hiểm thuộc đối tượng không chịu thuế GTGT. Quy định này giúp làm rõ hơn các trường hợp không phải nộp thuế GTGT, tạo điều kiện thuận lợi cho các doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực này.

- Khấu trừ thuế GTGT đầu vào cho hàng hóa trả chậm

  Nghị định cho phép khấu trừ thuế GTGT đầu vào đối với hàng hóa, dịch vụ mua trả chậm, trả góp có giá trị từ 5 triệu đồng trở lên, ngay cả khi chưa có chứng từ thanh toán không dùng tiền mặt. Tuy nhiên, nếu đến thời điểm thanh toán mà không có chứng từ này, doanh nghiệp phải điều chỉnh giảm số thuế GTGT đầu vào đã khấu trừ.



SCIC

TỔNG CÔNG TY ĐẦU TƯ VÀ KINH DOANH VỐN NHÀ NƯỚC
STATE CAPITAL INVESTMENT CORPORATION

BẢN TIN SCIC

TỔNG CÔNG TY ĐẦU TƯ VÀ KINH DOANH VỐN NHÀ NƯỚC

Chịu trách nhiệm xuất bản: **Mai Quốc Vương** - Phó Tổng giám đốc Tổng công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn nhà nước (SCIC)
Chịu trách nhiệm nội dung: **Trần Hoàng Ly** - Phó Chánh Văn phòng
Thư ký biên tập: **Phạm Hương Giang** • Trình bày thiết kế mỹ thuật: **Công ty Thiết kế Tạo mẫu Hoa Sen (Lotus)**
Điện thoại: (024) 62780 126 - Fax: (024) 62780 136 • Email: bantin@scic.vn • Website: www.scic.vn
Địa chỉ xuất bản: 117 Trần Duy Hưng, Cầu Giấy, Hà Nội